

CHỦ ĐỀ: NHỮNG CON VẬT ĐÁNG YÊU

Thời gian thực hiện 4 tuần: Từ ngày 16/12/2024-> 10/01/2025

Chủ đề nhánh 1: Một số con vật nuôi trong gia đình.

(Thời gian thực hiện: Từ ngày 16/12->20/12/2024)

Chủ đề nhánh 2: Một số động vật sống trong rừng.

(Thời gian thực hiện: Từ ngày 23/12-> 27/12/20 24)

Chủ đề nhánh 3: Một số con vật sống d- ới n- ớc.

(Thời gian thực hiện: Từ ngày 30/12-> 03/01/2025)

Chủ đề nhánh 4: Một số con côn trùng và chim.

(Thời gian thực hiện: Từ ngày 06/01-> 10/01/2025)

CHỦ ĐỀ NHÁNH 1: MỘT SỐ CON VẬT NUÔI TRONG GIA ĐÌNH.

(Thời gian thực hiện từ ngày 16/12 đến ngày 20/12/2024)

1. Mục đích:

a. Kiến thức:

- Biết tên đặc điểm cấu tạo, thức ăn môi trường sống của các con vật nuôi, quan sát, nhận xét sự giống và khác nhau giữa 2 con vật theo những dấu hiệu rõ nét, biết phân nhóm các con vật theo 1-2 dấu hiệu đặc tr- ng. Biết mối quan hệ giữa cấu tạo môi tr- ờng sống với vận động hoặc cách kiếm ăn của một số vật nuôi, có thói quen chăm sóc, bảo vệ vật nuôi.

- MT7*: Ném trứng đích bằng 1 tay (xa 1,5 m x cao 1,2 m).

- MTs108: Thảo luận được với các bạn trong hoạt động trải nghiệm và điều tra thực tế

- MT29: Không uống nước lã.

b. Kỹ năng:

- MT64: Đếm được trên đối tượng trong phạm vi 10.

c. Thái độ:

- MT61: Thể hiện được một số hiểu biết về đối tượng qua hoạt động chơi, âm nhạc và tạo hình.

- Thể hiện đ- ợc các cảm xúc phù hợp qua các câu chuyện, bài thơ, bài hát, sản phẩm tạo hình về con vật gần gũi quen thuộc. Yêu quý con vật, mong muốn chăm sóc và bảo vệ con vật nuôi.

2. Chuẩn bị:

a. Môi trường trong lớp học:

- Vở tạo hình, vở làm quen với toán
 - Bút chì, sáp màu, đất nặn, keo kéo, hồ dán, giấy màu, sách báo cũ.
 - đĩa hình các bài thơ, bài hát phục vụ chủ đề
 - Đồ dùng học tập, đồ chơi trong và ngoài lớp ,đồ chơi ở các góc về các con vật phong phú.

- Các loại tranh, ảnh, sách, báo, có nội dung liên quan đến chủ đề

- Mũ về các con vật.

- Các trò chơi vận động, trò chơi dân gian.

- Các bài thơ, câu chuyện, câu đố, đồng dao, ca dao về chủ đề.

- Các hình khối, hàng rào, nút nhựa, bút chì, sáp màu, giấy vẽ, đất nặn.

b. Môi trường ngoài lớp học:

- Tranh tuyên truyền với các bậc phụ huynh về việc chăm sóc sức khỏe cho trẻ, bảng biểu sinh hoạt hàng ngày của cô và trẻ, bảng tổng hợp sức khỏe của trẻ.

- Góc thiên nhiên với các loại cây gần gũi với trẻ, đồ chơi ngoài trời.

3. Bảng kế hoạch tuần:

Thứ	Thứ hai 16/12	Thứ ba 17/12	Thứ tư 18/12	Thứ năm 19/12	Thứ sáu 20/12
Thời gian/hoạt					
Đón trẻ, chơi, thể dục buổi sáng	<p>- Đón trẻ: Cô ân cần đón nhận trẻ vào lớp, trẻ tự cất đồ dùng cá nhân. + Trò chuyện, kể tên một số vật nuôi ở gia đình trẻ, xem tranh truyện về các con vật. + Trẻ hoạt động theo ý thích.</p> <p>- Điểm danh: Cô điểm danh trẻ theo thứ tự trong sổ điểm danh.</p> <p>- TDBS: Tập kết hợp với bài “Tiếng chú gà trống gọi”.</p>				
Học	PTTC	PTNT	PTNN	PTTM	PTTM
	- Ném trúng đích bằng một tay.	- Đếm và nhận biết các nhóm đối tượng có số lượng 4. Nhận biết chữ số 4.	- Thơ: “Đàn gà con”	- Tạo hình các con vật từ bàn tay	- DH: Gà trống mèo con và cún con. - NH: Ai cũng yêu chú mèo - TC: Tai ai tinh.
Chơi, hoạt động ở các góc	<p>- Góc phân vai: Trò chơi bán hàng. - Góc xây dựng: Xây trại chăn nuôi. - Góc nghệ thuật: Tô màu các con vật. - Góc học tập: Xem sách, tranh các con vật. - Góc thiên nhiên: Chăm sóc cây xanh.</p>				
Chơi ngoài trời	<p>- Quan sát: Con gà trống; Thời tiết trong ngày; Con mèo. Con gà mái. - TCVD: Bắt trước tạo dáng; Mèo đuổi chuột; Thả đĩa ba ba; Chim bay, cò bay; Dung dăng dung dẻ. - TCTD: Vẽ tự do trên sân trường; Chơi với đồ chơi, thiết bị ngoài trời; Chơi với cát và nước; Chơi với các dụng cụ thể chất; Chơi với sợi dây.</p>				
Ăn ngủ	<p>- Nhắc trẻ sử dụng các từ như: mời cô, mời bạn khi vào bữa ăn. - Rèn kỹ năng rửa tay đúng cách trước và sau khi ăn, sau khi đi vệ sinh, lau miệng sau khi ăn.</p>				
Chơi, hoạt động chiều	<p>- Múa hát các bài hát về các con vật nuôi trong gia đình. - Rèn kỹ năng rửa tay đúng cách. - Chơi và hoạt động theo ý thích. - Chơi trò chơi dân gian: Xếp cá mè. - Nhận xét, nêu gương bé ngoan cuối tuần.</p>				
Trẻ chuẩn bị ra về và trả trẻ	<p>- Dọn dẹp đồ chơi. - Nhắc nhở, hỗ trợ trẻ chuẩn bị đồ dùng cá nhân và ra về. - Nhắc trẻ sử dụng các từ như chào cô, chào các bạn.</p>				

4. Các hoạt động theo tuần:

4.1. Đón trẻ:

- Cô ân cần đón nhận trẻ vào lớp, trẻ tự cất đồ dùng cá nhân.
- Trò chuyện, kể tên một số vật nuôi ở gia đình trẻ, xem tranh truyện về các con vật.
- Trẻ hoạt động theo ý thích.

4.2. Thể dục buổi sáng:

a. Mục đích:

- Phát triển các nhóm cơ và hô hấp.
- Giúp trẻ sáng khoái.
- Trẻ biết lợi ích của việc tập thể dục hàng ngày.

b. Chuẩn bị:

- Cô tập mẫu chuẩn các động tác.
- Sân tập sạch sẽ, thoáng mát.

c. Tiến hành:

- Khởi động: Cho trẻ khởi động xoay khớp cổ tay, cổ chân.
- Trọng động:
 - + Hô hấp ĐT1: Gà gáy
 - + Tay ĐT2: Hai tay đ- a ngang lên cao
 - + Chân ĐT2: Ngồi khụy gối
 - + Bụng ĐT4: Ngồi duỗi chân cúi gập ng- ời về tr- ớc
 - + Bật ĐT1: Bật tại chỗ
 - + Tập kết hợp với lời ca bài “ Tiếng chú gà trống gọi”.
- Hồi tĩnh: Cho trẻ đi nhẹ nhàng làm chim mẹ chim con.

4.3. Chơi, hoạt động ở các góc:

a. Góc phân vai: Trò chơi bán hàng .

* Mục đích:

- Trẻ biết đóng vai ng- ời bán hàng, giới thiệu về cửa hàng bán các con vật nuôi, bán các loại thức ăn chăn nuôi.

* Chuẩn bị:

- Đồ chơi các con vật nuôi trong gia đình.
- Các loại thức ăn của vật nuôi.

* Dự kiến chơi.

- Trẻ thoả thuận vai chơi, chỗ chơi.
- Cô cho trẻ chơi bán hàng, bán các con vật, bán thức ăn chăn nuôi cô gợi ý trẻ tự về góc chơi, động viên khuyến khích trẻ chơi.

b. Góc xây dựng: : Xây trại chăn nuôi.

* Mục đích:

- Trẻ biết dùng gạch, khối gỗ các loại để xây dựng chuồng trại chăn nuôi.

* Chuẩn bị:

- Bộ đồ chơi xếp hình, đồ chơi xây dựng.
- Các khối hộp.

* Dự kiến chơi.

- Cô gợi ý h- ớng dẫn trẻ xây chuồng, trại cho các con vật nuôi, nhắc trẻ biết liên kết các nhóm chơi khác, phối hợp cùng nhau chơi, vui chơi đoàn kết.

c. Góc nghệ thuật: Tô màu các con vật.*** Mục đích:**

- Trẻ biết tô màu các con vật nuôi trong gia đình.
- Cho nhóm trẻ cùng tổ chức tô màu đ- ợc nhiều con vật.

*** Chuẩn bị:**

- Màu, tranh cho trẻ tô.

*** Dự kiến chơi:**

- Cô h- ớng cho trẻ về góc chơi.
- Gọi ý để trẻ nặn các con vật nuôi trong gia đình và cho đếm xem bạn nào nặn đ- ợc nhiều con vật nuôi trong gia đình hơn.

d. Góc học tập: Xem sách, tranh các con vật.*** Mục đích**

- Trẻ biết xem sách, tranh ảnh các con vật và nhận dạng một số con vật nuôi trong gia đình.

*** Chuẩn bị:**

- Sách tranh về các con vật trong gia đình.

*** Dự kiến chơi:**

- Cô tổ chức cho trẻ xem tranh về các con vật nuôi trong gia đình, cho trẻ xếp hình về các con vật.

e. Góc thiên nhiên: Chăm sóc cây xanh.*** Mục đích:** Trẻ biết làm một số việc đơn giản để chăm sóc cây.*** Chuẩn bị:** Các chậu cây cảnh, doa, nước.*** Dự kiến chơi:** Cô cho trẻ tự nhận nhóm chơi, vai chơi. Trong quá trình trẻ hoạt động ở góc, cô chú ý quan sát và nhắc nhở trẻ không làm đổ nước ra ngoài.**5. Hoạt động soạn theo từng ngày:**

Thứ hai ngày 16 tháng 12 năm 2024

I. Hoạt động học: Phát triển vận động

Ném trúng đích bằng một tay.

1. Mục đích:

- Trẻ biết cầm túi cát đ- a ngang tầm mắt nhằm đích và ném trúng đích bằng 1 tay.

- Rèn sự khéo léo của đôi tay, chân.

- Giáo dục trẻ th- ờng xuyên luyện tập thể dục cho con ng- ời khoẻ mạnh phát triển cân đối.

2. Chuẩn bị

- Đích xa 1,4m- vạch chuẩn.
- 8- 10 túi cát
- Sân tập sạch sẽ thoáng mát

3. Tiến hành hoạt động:

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>* Hoạt động 1: Gây hứng thú</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô kể cho nghe chuyện “ Cáo thỏ và gà trống”. - Đàm thoại cùng trẻ. + Cô vừa kể cho chúng mình nghe câu chuyện gì? 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ trả lời

<p>+ Ai đã giúp bạn Thỏ đòi nhà + Vì sao Thỏ không đuổi đ- ợc Cáo</p> <p>* Hoạt động 2 : Nội dung</p> <p>- Khởi động : Cho các chú thỏ đi thành các kiểu đi th- ờng, đi kiễng, đi bằng gót chân.</p> <p>- Trọng động:</p> <p>+ Tập bài phát triển chung tập kết hợp với bài : “ Tiếng chú gà trống gọi”</p> <p>+ ĐTNM : Tay ĐT2</p> <p>- Vận động : Ném trứng đích bằng 1 tay.</p> <p>+ Cô vận động lần 1 : + Cô vận động lần 2 : Kết hợp phân tích.</p> <p>+ Khi ném cô phải đứng chân tr- ớc, chân sau, tay cùng với phía chân, tay phải cô cầm túi cát đ- a cao ngang tầm mắt nhằm đích và ném vào đích bằng 1 tay.</p> <p>- Trẻ thực hiện :</p> <p>+ Cô gọi 2 trẻ lên tập. + Cô gọi lần 1- ợt trẻ lên thực hiện. + Trong khi trẻ thực hiện cô chú ý quan sát rèn kĩ năng cho trẻ, cháu nào tập ch- a đúng cho giúp đỡ trẻ. + Cô nâng độ khó lên cho trẻ tập</p> <p>- Trò chơi “ Bịt mắt đánh trống”</p> <p>+ Cô giới thiệu tên trò chơi “ Bịt mắt đánh trống”.</p> <p>+ Cách chơi: Hai đội sẽ đứng thành hàng dọc khi có hiệu lệnh bạn đứng đầu sẽ đi theo đường thẳng bước về phía trước, dùng gậy nhằm và đánh thẳng vào trống, bạn tiếp theo lên chơi sau 1 bản nhạc đội nào đánh chuẩn vào trống nhiều hơn đội đó sẽ chiến thắng</p> <p>+ Luật chơi: Trẻ dùng tay cầm dùi gõ thẳng lên và đập vào trống. Mỗi bạn chỉ được đánh 1 lần sau đó chuyển dùi cho bạn khác. Bạn nào đánh trúng được một bông hoa. Kết quả cuối cùng đội nào được nhiều hoa sẽ là đội chiến thắng.</p> <p>+ Cho trẻ chơi.</p> <p>+ Nhận xét, khen ngợi động viên trẻ.</p> <p>- Hồi tĩnh: Cho trẻ đi nhẹ nhàng 1-2 vòng quanh sân.</p> <p>* Hoạt động 3: Kết thúc</p> <p>- Nhận xét, kết thúc. - Nhắc trẻ trực nhật cất túi cát.</p>	<p>- Trẻ thực hiện</p> <p>- Trẻ thực hiện</p> <p>- Trẻ thực hiện</p> <p>- Trẻ chơi</p> <p>- Trẻ thực hiện</p> <p>- Trẻ thực hiện</p>
--	--

II. Chơi ngoài trời:

- Quan sát : Con gà trống.
- TCVD : Bắt chước tạo dáng.
- TCTD : Vẽ tự do trên sân trường.

1. Mục đích:

- Trẻ biết đặc điểm hình dáng, tiếng kêu của con gà trống.
- Biết gà trống khác gà mái ở điểm nào, biết lợi ích của con gà.
- Biết yêu quý chăm sóc các con vật nuôi trong gia đình.

2. Chuẩn bị:

- Con gà trống.
- Phấn , sân tập sạch sẽ

3. Tiến hành:*** Hoạt động 1: Ôn định**

- Cho trẻ hát và làm các động tác của chú gà trống đứng vòng tròn trên sân.

*** Hoạt động 2: Nội dung**

- Quan sát: Con gà trống.
- + Cô đ- a ra con gà trống trẻ quan sát nói tên gọi đặc điểm riêng tiếng kêu của gà trống.
- + Đây là con gì?
- + Bạn nào có nhận xét gì về con gà trống ?
- + Gà trống có mấy chân?
- + Thức ăn của gà là gì?
- + Gà trống có ích lợi gì?
- + Bạn nào có ý kiến gì về bộ lông của gà trống.
- + Còn ai có ý kiến khác nào?
- + Gà trống và gà mái khác nhau ở điểm nào?
- + Cô khẳng định lại các ý kiến của trẻ giáo dục trẻ hàng ngày chăm sóc gà cho gà ăn để gà mau lớn, nhắc trẻ khi cho gà ăn phải đeo khẩu trang, phải rửa tay để phòng bệnh cúm gia cầm.
- TCVD: “ Bắt chước tạo dáng.
- + Cô hướng dẫn cách chơi
- + Luật chơi.
- + Ví dụ: Khi cô nói bắt ch- ớc chú gà trống, trẻ v- on cổ làm động tác gáy, vỗ cánh.
- + Khi cô nói bắt ch- ớc chú vịt, trẻ làm động tác gáy vỗ cánh cạc cạc.
- + Cô cho trẻ chơi 2 – 3 lần.
- TCTD: Vẽ tự do trên sân trường.
- + Cô hướng dẫn và quan sát trẻ chơi.
- + Cô động viên khuyến khích những trẻ chơi còn nhút nhát.

*** Hoạt động 3: Kết thúc**

- Nhận xét, tuyên dương cả lớp.

III. Đánh giá trẻ hàng ngày.

-Sĩ số:.....

- Tình hình chung của lớp:

.....

.....

.....

.....

<ul style="list-style-type: none"> + Cất nhóm mèo *Giai đoạn 4: Thực hành chủ động - Luyện tập: + Cô cho trẻ chơi trò chơi: “ Về đúng nhà” + Cô nói cách chơi, luật chơi + Cho trẻ chơi. - Cho trẻ múa hát bài “ Gà trống mèo con, cún con”. - Nhận xét kết thúc 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ chơi - Trẻ thực hiện
--	---

II. Chơi ngoài trời:

- Quan sát : Con gà mái
- TCVD: Mèo đuổi chuột.
- TCTD: Chơi với đồ chơi, thiết bị ngoài trời.

1. Mục đích:

- Biết gà mái khác gà trống ở điểm nào, biết lợi ích của con gà.
- Biết yêu quý chăm sóc các con vật nuôi trong gia đình.
- Rèn luyện tính nhanh nhẹn, linh hoạt.

2. Chuẩn bị:

- Sân trường sạch sẽ, thoáng mát.

3. Tiến hành hoạt động:

* Hoạt động 1: Ổn định

- Cho trẻ làm đoàn tàu đi ra sân chơi.

* Hoạt động 2: Nội dung

- Quan sát: Con gà mái.
- + Cô đi - a ra con gà mái trẻ quan sát nói tên gọi đặc điểm riêng tiếng kêu của gà mái g.
- + Đây là con gì?
- + Bạn nào có nhận xét gì về con gà mái nào?
- + Gà mái có mấy chân?
- + Thức ăn của gà là gì?
- + Còn ai có ý kiến khác nào?
- + Gà mái và gà trống khác nhau ở điểm nào?
- + Cô khẳng định lại các ý kiến của trẻ giáo dục trẻ hàng ngày chăm sóc gà cho gà ăn để gà mau lớn, nhắc trẻ khi cho gà ăn phải đeo khẩu trang, phải rửa tay để phòng bệnh cúm gia cầm.
- TCVD: Mèo đuổi chuột.
- + Cô giới thiệu cách chơi, luật chơi: Một người được chọn làm mèo và một người được chọn làm chuột. Hai người này đứng vào giữa vòng tròn, quay lưng vào nhau. Khi mọi người hát đến câu cuối thì chuột bắt đầu chạy, mèo phải chạy đằng sau. Tuy nhiên mèo phải chạy đúng chỗ chuột đã chạy. Mèo thắng khi mèo bắt được chuột. Rồi hai người đổi vai trò mèo chuột cho nhau. Trò chơi lại được tiếp tục.
- + Cô cho trẻ chơi.
- TCTD: Chơi với đồ chơi, thiết bị ngoài trời.
- + Cô hướng dẫn và quan sát trẻ chơi.
- + Cô động viên khuyến khích những trẻ chơi còn nhút nhát.

*** Hoạt động 3: Kết thúc**

- Nhận xét, tuyên dương cả lớp.

III. Đánh giá trẻ hàng ngày

- Sĩ số:.....

- Tình hình chung của lớp:

.....

.....

.....

.....

Thứ tư ngày 18 tháng 12 năm 2024

I. Hoạt động học: Phát triển ngôn ngữ

Dạy thơ “Đàn gà con”- Sáng tác “Phạm Hồ”

1. Mục đích:

- Trẻ đọc thuộc bài thơ, hiểu nội dung, nhớ tên bài, tên tác giả
- Rèn kỹ năng đọc thơ, phát triển ngôn ngữ cho trẻ.
- Giáo dục trẻ biết yêu quý các con vật nuôi trong gia đình

2. Chuẩn bị:

- Tranh minh họa nội dung bài thơ.
- Đất nặn, bảng, đĩa, khăn - ướt.

3. Tiến hành hoạt động:

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>* Hoạt động 1: Gây hứng thú</p> <p>- Cho trẻ xem video về các con vật, gà trống, gà mái, đàn gà con cùng trò chuyện với trẻ về các con vật nuôi trong gia đình.</p> <p>* Hoạt động 2: Nội dung</p> <p>- Đọc thơ cho trẻ nghe:</p> <p>+ Cô đọc lần 1 : Giới thiệu tên bài, tên tác giả.</p> <p>+ Cô đọc lần 2 : Kết hợp chỉ tranh minh họa.</p> <p>+ Giới thiệu nội dung : M- ời quả trứng tròn mẹ gà ấp ủ ra các chú gà con thành mỏ, thành chân nhỏ xíu, lông vàng mắt chú gà đen nháy mẹ chú rất yêu chú gà.</p> <p>+ Câu hỏi :</p> <p>+ Cô vừa đọc bài thơ gì?</p> <p>+ Do ai sáng tác?</p> <p>+ Bài thơ nói về con gì?</p> <p>+ Gà con có những đặc điểm gì?</p> <p>+ Lông gà có màu gì?</p> <p>+ Mắt gà đ- ọc nhà thơ miêu tả thế nào?</p> <p>- Dạy trẻ đọc thơ:</p> <p>+ Cô cho cả lớp đọc .</p> <p>+ Tổ, nhóm, cá nhân trẻ đọc</p> <p>+ Khi trẻ đọc cô l- u ý quan sát xem cháu nào ch- a đọc</p>	<p>- Trẻ quan sát.</p> <p>- Trẻ trả lời.</p> <p>- Trẻ trả lời.</p> <p>- Trẻ thực hiện.</p>

<p>đ- ọc cho vào tổ bạn đọc. => Giáo dục : Các con ạ gà là động vật nuôi trong gia đình chúng mình phải chăm sóc, cho gà ăn để gà nhanh lớn để đ- ọc nhiều quả trứng nhé. - Trò chơi “Nặn quả trứng gà”. + Cô phát đất, bảng cho trẻ. + Cô cho trẻ nặn quả trứng tròn theo ý thích của trẻ. * Hoạt động 3: Kết thúc. - Kết thúc cho trẻ múa hát bài “Đàn gà trong sân”. - Nhận xét, kết thúc.</p>	<p>- Trẻ thực hiện. - Trẻ thực hiện.</p>
--	--

II. Chơi ngoài trời.

- Quan sát: Thời tiết trong ngày.
- TCVD: Thả đĩa ba ba.
- TCTD: Chơi với cát và nước.

1. Mục đích:

- Trẻ biết đ- ọc đặc điểm thời tiết trong ngày nh- thế nào?
- Biết đ- ọc bây giờ đang là tháng mấy?
- Biết cách ăn uống, mặc quần áo phù hợp với thời tiết.

2. Chuẩn bị:

- Sân chơi sạch sẽ, an toàn.

3. Tiến hành :

* Hoạt động 1 : Ổn định

- Cô cùng trẻ vừa đi vừa đọc bài đồng dao “ Dung dăng dung dẻ” và đi ra sân.

* Hoạt động 2 : Nội dung

- Quan sát thời tiết trong ngày.
- + Cô cho trẻ đứng quanh sân tr- ờng quan sát thời tiết ngày hôm nay thế nào?
- + Các con có nhận xét gì về thời tiết hôm nay?
- + Chúng mình thấy bầu trời nh- thế nào?
- + Đang là mùa gì? Tháng mấy?
- + Cô nhắc trẻ mặc quần áo, ăn các món ăn phù hợp với thời tiết.
- + Cho trẻ tự nói lên những gì mà trẻ biết đ- ọc về thời tiết trong ngày mà trẻ quan sát đ- ọc.

- TCVD: Thả đĩa ba ba.

- + Cô cho trẻ chơi 2 – 3 lần.

- TCTD: Chơi với cát và nước.

- + Cô cho trẻ chơi tự do.

- + Cô bao quát trẻ chơi và xử lí các tình huống.

* Hoạt động 3: Kết thúc

- Nhận xét, tuyên dương cả lớp.

III. Đánh giá trẻ hàng ngày

- Sĩ số:.....

- Tình hình chung của lớp:

.....
.....
.....

Thứ năm ngày 19 tháng 12 năm 2024

I. Hoạt động học : Phát triển thẩm mỹ

Tạo hình con vật từ bàn tay

1. Mục đích

- Trẻ biết đặt bàn tay lên trang giấy, vẽ các nét theo đường viền bao quanh bàn tay, ngón tay, vẽ thêm các chi tiết tạo thành hình con vật theo ý thích của mình (con cá, con chim, ốc sên...)

- Trẻ biết tự lựa chọn, sử dụng đồ dùng, phương tiện, màu sắc để tạo hình bức tranh của mình (Vẽ trên mặt, bìa, chiếu, khung tranh; màu nước, sáp, bút lông...). Trẻ đặt được tên cho bức tranh của mình.

- Dạy trẻ kỹ năng in, đồ theo vật bằng các nét nối liền nhau. Rèn kỹ năng vẽ các nét cong, xiên, thẳng; kỹ năng tô màu, sắp xếp bố cục tranh cho trẻ.

- Phát triển trí tưởng tượng và óc sáng tạo cho trẻ.

- Giáo dục trẻ biết yêu quý, bảo vệ, chăm sóc các con vật, biết tránh xa những con vật nguy hiểm.

- Giáo dục trẻ ý thức, nề nếp trong hoạt động, biết yêu quý, giữ gìn sản phẩm của mình và bạn.

2. Chuẩn bị

- 3 tranh mẫu vẽ các con vật từ bàn tay: Đàn cá, ốc sên, gà

- Nhạc bài hát: Múa cho mẹ xem, cá vàng bơi; nhạc không lời...

- Mỗi nhóm có màu nước, bút sáp màu, khăn lau tay, bút chì, nước, cọ vẽ

- Giấy A4, bìa cứng, đĩa giấy, chiếu mảnh, báo cũ...

3. Tiến hành hoạt động:

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>* Bước 1 : Khởi động - Gây hứng thú</p> <p>- Cho trẻ chơi trò chơi “Nhện giăng tơ”</p> <p>- Trò chuyện về đôi bàn tay của bé, tác dụng của đôi bàn tay.</p> <p>=> Giáo dục trẻ: bàn tay có tác dụng rất lớn đối với đời sống con người chúng ta. Vì vậy các con phải biết giữ gìn bàn tay luôn sạch sẽ, biết rửa tay thường xuyên để phòng bệnh, nhất là bệnh cúm A nhé.</p> <p>- Cô giới thiệu về sự kỳ diệu, bí mật khác của đôi bàn tay và cho trẻ đoán.</p> <p>* Bước 2 : Trải nghiệm kiến thức</p> <p>- Khảo sát: Thăm dò kiểm chứng, thiết lập các mối quan hệ và kiến thức:</p> <p>- Quan sát tranh :</p> <p>+ Để biết điều kỳ diệu các bạn đoán có đúng không cô xin mời các con chú ý quan sát các bức tranh của cô.</p> <p>- Tranh 1: Vẽ đàn cá</p> <p>+ Ai có nhận xét gì về bức tranh nào?</p> <p>+ Bạn nào phát hiện ra điều đặc biệt từ con cá?</p> <p>+ Bạn nào biết cách làm con cá giống như thế này nói</p>	<p>- Trẻ chơi</p> <p>- Trẻ lắng nghe.</p> <p>- Trẻ quan sát</p> <p>- Trẻ trả lời</p>

cho cô và các bạn biết nào?

+ Làm thế nào để vẽ được con cá xòe đuôi rộng như thế này?

+ Thế con cá cup đuôi này thì làm thế nào?

=> Cô khái quát: Để vẽ được bức tranh tạo hình con cá cô sẽ đặt bàn tay trái của mình lên vị trí định vẽ, tay phải cầm bút tô viền theo bàn tay những nét cong liên tiếp. Nếu muốn con cá xòe đuôi thì khi đặt tay ta xòe các ngón tay rồi vẽ viền sâu vào các kẽ ngón tay; còn nếu muốn con cá bơi nhanh thì chụm tay lại để vẽ qua các đầu ngón tay. Sau khi vẽ viền xong các con vẽ thêm các chi tiết để tạo thành đầu, miệng, thân, đuôi cá, các hình ảnh xung quanh con cá và tô màu cho đẹp. Các con có thể vẽ cá bơi ngang, bơi lên, bơi xuống...

- Tranh 2: Vẽ ốc sên

+ Ai có nhận xét gì về bức tranh này?

+ Con nhìn thấy con vật gì trong tranh?

+ Bạn nào biết cách vẽ con ốc sên này?

=> Cô khái quát, hướng dẫn trẻ thao tác: Để vẽ được con ốc sên này, cô nắm các ngón của bàn tay trái lại, đưa ngón tay cái ra ngoài rồi đặt bàn tay xuống vị trí định vẽ, tay phải cô cầm bút vẽ các nét cong tròn theo hình nắm tay để tạo thành vỏ ốc, vẽ nét liền theo ngón tay cái để tạo thành đầu con ốc. Tiếp tục nhấc tay lên cô vẽ vòng tròn soán cho rõ vỏ ốc.

+ Nếu bạn nào muốn nhìn rõ hơn con ốc đang bò thì vẽ thêm nét cong phía sau.

+ Sau đó chúng mình tô màu cho rõ phần vỏ ốc, miệng ốc nhé. Vẽ thêm ốc anh, ốc em...

+ Ai đặt tên cho bức tranh này là gì nào?

- Tranh 3: Vẽ con gà

+ Bức tranh này vẽ gì? Ai mô tả được bức tranh.

+ Làm thế nào để tạo được hình con gà này từ bàn tay?

+ Con gà đối diện thì làm thế nào vẽ được?

=> Cô khái quát cách vẽ con gà bên trái bằng cách đặt úp bàn tay trái rồi vẽ theo, con gà bên phải đặt ngửa bàn tay trái để vẽ theo... Sau đó cô vẽ thêm mỏ, mào, mắt, chân và tô màu cho con gà.

+ Có bạn nào phát hiện ra điều đặc biệt khác từ bức tranh con gà này không?

+ Gọi ý: Bức tranh vẽ trên chất liệu gì? Màu gì?

=> Giáo dục trẻ có thể lựa chọn và tận dụng các vật liệu gần gũi xung quanh mình để tạo ra sản phẩm tạo hình đẹp... thân thiện với môi trường

- Thực hành sáng tạo:

- 2-3 trẻ nhận xét (Tranh vẽ hình con ốc sên đang bò, có cỏ, hoa...)

- 2-3 trẻ nêu ý tưởng.

- Trẻ quan sát và làm mô phỏng tay theo cô

<p>+ Cho trẻ đọc thơ: “ Bàn tay nhỏ” và chọn nguyên vật liệu về chỗ thực hiện.</p> <p>+ Cô mở nhạc nhẹ trong suốt quá trình trẻ thực hiện</p> <p>+ Hỏi ý định trẻ:</p> <p>+ Con sẽ tạo hình con gì từ bàn tay của mình?</p> <p>+ Con đặt tay như thế nào?</p> <p>+ Cô nhắc lại tư thế ngồi cho trẻ.</p> <p>+ Cô quan sát gợi ý trẻ vẽ đến từng trẻ gợi ý động viên, khích lệ trẻ vẽ, gợi ý trẻ vẽ thêm các chi tiết cho bức tranh đẹp.</p> <p>* Bước 3: Giải thích</p> <p>+ Cho trẻ trưng bày sản phẩm</p> <p>+ Để vẽ bức tranh này chúng mình đã làm như thế nào ?</p> <p>+ Trẻ chia sẻ với các bạn về cách in tô màu để tạo ra sản phẩm đẹp.</p> <p>+ Con làm như thế nào nhỉ?</p> <p>+ Con dự định đặt tên cho bài của mình là gì?</p> <p>*Bước 4: Củng cố, áp dụng</p> <p>+ Con sẽ sử dụng nguyên vật liệu gì?</p> <p>+ Khi tạo hình chúng mình đã sử dụng những kỹ năng gì?</p> <p>- Bức tranh này sẽ dùng để làm gì?</p> <p>* Bước 5: Đánh giá</p> <p>- Trẻ chia sẻ những suy nghĩ của mình trong quá trình để tạo ra được sản phẩm đẹp.</p> <p>- Cô khen ngợi, tuyên dương cả lớp</p>	<p>- Trẻ thực hiện</p> <p>- 2-3 trẻ đặt tên cho bức tranh</p> <p>- Trẻ trả lời</p> <p>- Trẻ nhận xét bài của mình, của bạn</p>
---	--

II. Chơi ngoài trời.

- Quan sát: Con mèo.
- TCVD: Dung dăng dung dẻ.
- TCTD: Chơi với dụng cụ thể chất.

1. Mục đích:

- Trẻ biết tên gọi, đặc điểm hình dáng, tiếng kêu lợi ích của con mèo.
- Biết mèo là động vật nuôi trong gia đình.
- Biết yêu quý chăm sóc các con vật nuôi trong gia đình.

2. Chuẩn bị:

- Con mèo.

3. Tiến hành:

* Hoạt động 1: Ôn định

- Cho trẻ làm đoàn tàu ra sân.

* Hoạt động 2: Nội dung

- Quan sát: Con mèo.
- + Cho trẻ quan sát con mèo và đàm thoại cùng trẻ.
- + Chúng mình cùng nhìn xem đây là con gì?
- + Con mèo có những gì? (3-4 trẻ nhận xét)
- + Bạn nào cho cô biết con mèo có màu gì?

- + Con mèo có mấy chân?
 - + Con mèo cung cấp gì cho con người sản phẩm gì?
 - + Người ta nuôi con mèo dùng để làm gì nhỉ?
 - + Bạn nào giỏi cho cô giáo và các bạn biết con mèo là con vật thuộc loại gia cầm hay gia súc ?
 - + Con mèo đẻ con hay đẻ trứng?
- => Giáo dục: Các con phải yêu quý và chăm sóc các con vật các con nhớ chưa nào?

*** Hoạt động 3: Kết thúc**

- Nhận xét, tuyên dương cả lớp.

III. Đánh giá trẻ hàng ngày

- Sĩ số:.....

- Tình hình chung của lớp:

.....

.....

.....

.....

.....

Thứ sáu ngày 15 tháng 12 năm 2023

I. Hoạt động học: Phát triển thẩm mỹ

Đạy hát: Gà trống mèo con và cún con - Nhạc và lời “Thế Vinh”

Nghe hát: Ai cũng yêu chú mèo - Nhạc và lời “Kim Hữu”

Trò chơi: Tai ai tinh.

1.Mục đích:

- Trẻ biết tên bài hát, tên tác giả. Trẻ thuộc bài hát và biết hát theo nhịp lời bài hát cùng cô. Trẻ biết tên trò chơi, cách chơi
- Phát triển tai nghe cho trẻ. Rèn cho trẻ kỹ năng hát theo giai điệu của bài hát. Rèn kỹ năng phát âm nói đủ câu. Rèn khả năng nghe cho trẻ.
- Trẻ hứng thú tham gia vào giờ học.

2. Chuẩn bị

- 1 số đồ dùng đồ chơi...
- Hộp quà...

3. Tiến hành hoạt động.

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>* Hoạt động 1: Gây hứng thú</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô gọi trẻ lại trò chuyện về chủ điểm - Nghe tin lớp mình ngoan, học giỏi. Bạn Thảo mang đến tặng lớp mình 1 hộp quà rất đẹp, các con có thích không nào? - Để biết được bạn thảo tặng chúng mình món quà gì? Chúng mình cùng cô mở quà ra nào <p>=> Cô đếm 3, 2, 1 mở</p> <p>* Hoạt động 2 : Nội dung</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ trò chuyện - Trẻ trả lời

<p>- Dạy hát bài “ Gà trống, mèo con và cún con”</p> <p>+ Các con nhìn xem bạn thỏ tặng chúng mình con gì đây?</p> <p>+ Đây là con gì?</p> <p>+ Nó kêu như thế nào?...</p> <p>+ Các con thấy những con vật này có đáng yêu không?</p> <p>+ Những con vật này ở trong bài hát nào? (Nếu trẻ không nói được thì cô nói)</p> <p>+ Cô giới thiệu tên bài, tên tác giả</p> <p>+ Nhạc sĩ Thế Vinh đã sáng tác ra bài hát nói về con gà trống, con mèo con và con cún con rất hay đây. Bây giờ các con chú ý lắng nghe cô giáo hát bài “Gà trống, mèo con và cún con nhé.</p> <p>+ Cô hát lần 1: Hỏi trẻ tên bài hát, tên tác giả.</p> <p>+ Cô hát lần 2.</p> <p>+ Cô giảng nội dung: Bài hát “Gà trống, mèo con và cún con” nói về những con vật rất đáng yêu và có ích đối với con người: Con gà trống biết đánh thức mọi người dậy, con mèo biết bắt chuột, con chó biết trông nhà cho chủ. Vì vậy các con phải biết yêu quý và chăm sóc, bảo vệ các con vật nuôi trong gia đình nhé.</p> <p>- Dạy trẻ hát</p> <p>+ Cô cho cả lớp hát 3-4 lần</p> <p>+ Cô cho tổ, nhóm, cá nhân hát đan xen.</p> <p>+ Cho trẻ hát to- nhỏ</p> <p>- Nghe hát : Ai cũng yêu chú mèo</p> <p>+ Cô giới thiệu tên bài, tác giả</p> <p>+ Cô hát lần 1: Nói tên bài hát, tên tác giả</p> <p>+ Cô hát lần 2: Kèm vận động minh họa</p> <p>+ Cô hát lần 3: Trẻ hát cùng cô.</p> <p>- Trò chơi : Tai ai tinh</p> <p>+ Cô giới thiệu tên trò chơi, luật, cách chơi</p> <p>+ Cô cho trẻ chơi 3-4 lần.</p> <p>* Hoạt động 3 : Kết thúc</p> <p>- Cho cả lớp hát lại bài hát, hỏi tên bài, tên tác giả.</p> <p>- Nhận xét, kết thúc</p>	<p>- Trẻ quan sát</p> <p>- Trẻ trả lời</p> <p>- Trẻ lắng nghe</p> <p>- Trẻ hát</p> <p>- Trẻ lắng nghe</p> <p>- Trẻ thực hiện</p> <p>- Trẻ chơi</p> <p>- Trẻ thực hiện</p>
--	---

II. Chơi ngoài trời.

- Quan sát: Thời tiết trong ngày.
- TCVD: Chim bay, cò bay.
- TCTD: Chơi với sợi dây.

1. Mục đích:

- Trẻ được tập luyện các động tác phát triển nhóm cơ tay.
- Trẻ được rèn khả năng tập trung chú ý và phản xạ nhanh nhẹn, linh hoạt.

2. Chuẩn bị:

- Một khoảng sân rộng.

3. Tiến hành :

* Hoạt động 1: Ổn định

- Cô cho cả lớp hát bài “ Cho con” và đi ra ngoài sân chơi.

* Hoạt động 2: Nội dung

- Quan sát: Thời tiết trong ngày.

+ Cô cho trẻ đứng quanh sân tr- ờng quan sát thời tiết ngày hôm nay thế nào?

+ Các con có nhận xét gì về thời tiết hôm nay?

+ Chúng mình thấy bầu trời nh- thế nào?

+ Đang là mùa gì? Tháng mấy?

+ Cô nhắc trẻ mặc quần áo, ăn các món ăn phù hợp với thời tiết.

+ Cho trẻ tự nói lên những gì mà trẻ biết đ- ọc về thời tiết trong ngày mà trẻ quan sát đ- ọc.

- Trò chơi: Chim bay, cò bay.

+ Cô hướng dẫn cách chơi: Trẻ đứng thành vòng tròn. Cô gọi tên các con vật biết bay như “ Chim/ cò....bay” đồng thời 2 tay giơ lên như động tác “ bay” thật.

Trẻ chú ý lắng nghe và làm theo. Khi cô gọi tên các con vật không biết bay như “ lợn/ bò/ dê....bay” trẻ nào không chú ý mà vẫn làm động tác bay thì trẻ đó mắc lỗi. Khi đó trẻ phải hô

“ Lợn không bay”.

+ Cô cho trẻ chơi 3- 4 lần.

- TCTD: Chơi với sợi dây.

+ Cô cho trẻ chơi tự do.

+ Quan sát, động viên trẻ, nhắc trẻ vui chơi đoàn kết.

* Hoạt động 3: Kết thúc

- Nhận xét, tuyên dương cả lớp.

III. Đánh giá trẻ hàng ngày

- Sĩ số:.....

- Tình hình chung của lớp:

.....

.....

.....

.....

.....

CHỦ ĐỀ NHÁNH 2: MỘT SỐ ĐỘNG VẬT SỐNG TRONG RỪNG

Thời gian thực hiện từ ngày 23/12-> 27/12/2024

1. Mục đích:

a. Kiến thức:

- Biết tên các con vật, đặc điểm nổi bật về cấu tạo vận động, thức ăn của một số loài vật sống trong rừng. Nhận ra mối liên hệ giữa cấu tạo với môi trường sống với vận động hoặc cách kiếm ăn của một số con vật sống trong rừng. Biết ích lợi của các con vật sống trong rừng, biết yêu quý và bảo vệ chúng. Biết vì sao cần phải bảo vệ các loài vật quý hiếm, chống nạn phá rừng, săn bắt thú. Biết các con vật sống trong rừng cần được bảo vệ

- MT11*: Thể hiện nhanh, mạnh, khéo trong thực hiện vận động. Trườn theo hướng thẳng

- MT38*: Không ăn thức ăn có mùi ôi; không ăn lá, quả lạ... không uống rượu, bia, cà phê

- Chỉ số 21: Nhận biết được một số đặc điểm nổi bật và lợi ích của con vật, cây, hoa, quả gần gũi.

- MT146*: Nhận xét được các sản phẩm tạo hình về màu sắc, đường nét, hình dáng

- MT58: Sử dụng được cách thức thích hợp để giải quyết vấn đề đơn giản.

Ví dụ: Làm cho ván dốc hơn để ô tô đồ chơi chạy nhanh hơn

b. Kỹ năng:

- Biết sử dụng con số từ 1->4 để chỉ số lượng, số thứ tự các con vật. Biết sử dụng các từ nhiều hơn- ít hơn, cao hơn- thấp hơn, to hơn- nhỏ hơn để so sánh các nhóm con vật. Nhận ra sự khác nhau về kích thước của 2 con vật (to hơn- nhỏ hơn; cao hơn- thấp hơn).

- Hát đúng giai điệu, bài hát quen thuộc: Thể hiện được cảm xúc và vận động phù hợp(vỗ tay, lắc lư, nhún nhảy) với nhịp điệu bài hát. Thể hiện những động tác phù hợp với vận động và tham gia vào các hoạt động, hát, kể chuyện, đọc thơ, tạo hình về các con vật sống trong rừng.

c. Thái độ:

- Có khả năng thực hiện được một số vận động và phối hợp vận động, trườn, trèo qua vật cản, trèo lên, trèo xuống tung và bắt bóng, mô tả vận động của một số con vật

2. Chuẩn bị:

a. Môi trường trong lớp học:

- Vở tạo hình, vở làm quen với toán
- Bút chì, sáp màu, đất nặn, keo kéo, hồ dán, giấy màu, sách báo cũ.
- đĩa hình các bài thơ, bài hát phục vụ chủ đề
- Đồ dùng học tập, đồ chơi trong và ngoài lớp, đồ chơi ở các góc về các con vật phong phú.
- Các loại tranh, ảnh, sách, báo, băng hình các con vật sống trong rừng.
- Mũ về các con vật.
- Các trò chơi vận động, trò chơi dân gian.
- Các bài thơ, câu chuyện, câu đố, đồng dao, ca dao về chủ đề.
- Các hình khối, hàng rào, nút nhựa, bút chì, sáp màu, giấy vẽ, đất nặn.

b. Môi trường ngoài lớp học:

- Tranh tuyên truyền với các bậc phụ huynh về việc chăm sóc sức khỏe cho trẻ, bảng biểu sinh hoạt hàng ngày của cô và trẻ, bảng tổng hợp sức khỏe của trẻ.

- Góc thiên nhiên với các loại cây gân gũi với trẻ, đồ chơi ngoài trời.

3. Bảng kế hoạch tuần:

Thứ	Thứ hai 23/12	Thứ ba 24/12	Thứ tư 25/12	Thứ năm 26/12	Thứ sáu 27/12
Thời gian/ hoạt động					
Đón trẻ, chơi, thể dục buổi sáng	<ul style="list-style-type: none"> - Đón trẻ: Cô ân cần đón trẻ vào lớp. + Trò chuyện với trẻ về các con vật sống trong rừng có thể là các con vật trẻ đã nhìn thấy ở trong sở thú hay nhìn thấy trên ti vi, trong sách tranh. + Cho trẻ chơi ở các góc tự chọn. - Điểm danh: Cô điểm danh trẻ theo thứ tự trong sổ điểm danh. - TDBS: Trẻ tập theo cô. 				
Học	PTTC	PTNT	PTNN	PTTM	PTTM
	- Tr- ờn theo h- óng thẳng.	- Làm quen một số con vật sống trong rừng.	- Truyện : “ Dê con nhanh trí”	- Vẽ con thỏ	- Dạy hát, vận động: “ Đố bạn” - Trò chơi: Ai nhanh nhất.
Chơi, hoạt động ở các góc	<ul style="list-style-type: none"> - Góc phân vai: Đóng vai “ Bác sĩ thú y”. - Góc xây dựng: Xây “Vườn thú”. - Góc nghệ thuật: Tô màu một số con vật sống trong rừng. - Góc học tập: Xem tranh, kể chuyện về các con vật. - Góc thiên nhiên: Chăm sóc cây xanh 				
Chơi ngoài trời	<ul style="list-style-type: none"> - Quan sát: Bầu trời; Mô hình vườn thú; Thời tiết trong ngày; Con Thỏ - TCVD: Tập tâm vòng; Bịt mắt bắt dê; Cáo và thỏ; Oản tù tì; Mèo đuổi chuột. - TCTD: Chơi với sỏi, phấn, lá cây, xâu hoa; nhặt lá xé xếp hình con vật; Vẽ tự do theo ý thích; Chơi với chai lọ; chơi với lá cây. 				
Ăn ngủ	<ul style="list-style-type: none"> - Nhắc trẻ sử dụng các từ như: mời cô, mời bạn khi vào bữa ăn. - Rèn kỹ năng rửa tay đúng cách tr- ớc và sau khi ăn, sau khi đi vệ sinh, lau miệng sau khi ăn. 				
Chơi, hoạt động chiều	<ul style="list-style-type: none"> - Trò chuyện về các con vật sống trong rừng. - Chơi trò chơi dân gian: Ô ăn quan. - Chơi và hoạt động theo ý thích. - Nghe đọc truyện về chủ đề. - Nhận xét, nêu g- ơng bé ngoan cuối tuần - Rèn nề nếp các hoạt động hàng ngày. 				
Trẻ chuẩn bị ra về và trả trẻ	<ul style="list-style-type: none"> - Dọn dẹp đồ chơi. - Nhắc nhở, hỗ trợ trẻ chuẩn bị đồ dùng cá nhân và ra về. - Nhắc trẻ sử dụng các từ như chào cô, chào các bạn. 				

4. Các hoạt động theo tuần:

4.1. Đón trẻ:

- Cô ân cần đón trẻ vào lớp.
- Trò chuyện với trẻ về các con vật sống trong rừng có thể là các con vật trẻ đã nhìn thấy ở trong sở thú hay nhìn thấy trên ti vi, trong sách tranh.

4.2. Thể dục buổi sáng:

a. Mục đích:

- Phát triển các nhóm cơ và hô hấp.
- Giúp trẻ sáng khoái.
- Trẻ biết lợi ích của việc tập thể dục hàng ngày.

b. Chuẩn bị:

- Cô tập mẫu chuẩn các động tác.
- Sân tập sạch sẽ, thoáng mát.

c. Tiến hành:

- Khởi động: Cho trẻ khởi động xoay khớp cổ tay, cổ chân.
- Trọng động:
 - + Hô hấp ĐT1: Gà gáy.
 - + Tay động tác 2: Hai tay đ- a ngang lên cao.
 - + Chân động tác 2: Ngồi khụy gối.
 - + Bụng động tác 3: Đứng cúi ng- ời về tr- ớc.
 - + Bật động tác1: Bật tiến về phía tr- ớc .
- Hồi tĩnh: Cho trẻ đi nhẹ nhàng làm chim mẹ chim con.

4.3. Chơi, hoạt động ở các góc:

a. Góc phân vai : Trò chơi đóng vai“ Bác sĩ thú y”.

* Mục đích :

- Trẻ biết phân vai chơi thể hiện vai diễn của mình một cách tự nhiên sáng tạo.

* Chuẩn bị :

- Búp bê, bộ đồ dùng đồ chơi bác sĩ thú y.
- Quần áo, bộ đồ chơi ở góc phân vai.

* Dự kiến chơi:

- Cô gợi ý cho trẻ tự thoả thuận vai chơi, cách chơi để trẻ chơi, nhắc trẻ biết liên kết các nhóm chơi với nhau cùng nhau thể hiện các vai chơi của mình một cách tự nhiên sáng tạo.

b. Góc xây dựng: Xây vườn thú.

- Khối gỗ, gạch, hàng rào các loại. Cây hoa, cỏ hoa lá, các con vật.

* Dự kiến chơi:

- Cô gợi ý để trẻ về góc chơi tự thoả thuận và phân công bạn làm nhóm tr- ởng và phân công cho các bạn đi mua vận chuyển nguyên vật liệu về cùng nhau xây dựng vườn thú cùng nhau liên kết với các nhóm chơi khác vui chơi đoàn kết.

c. Góc nghệ thuật: Tô màu một số con vật sống trong rừng.

* Mục đích

- Trẻ biết tô màu,biết hát và vận động theo nhạc một số bài trong chủ đề.

* Chuẩn bị

- Xắc xô, đĩa nhạc, phách.Giấy bút, sáp màu cho trẻ.

* Dự kiến chơi:

- Cô gợi ý cho trẻ vẽ, tô màu các con vật sống trong rừng. Cho trẻ vận động theo nhạc một số bài trong chủ đề, trẻ biểu diễn hồn nhiên vui vẻ liên kết các góc chơi.

d. Góc học tập: Xem tranh, kể chuyện về các con vật.

* Mục đích:

- Trẻ thích xem tranh, biết kể chuyện về các con vật sống trong rừng.

* Chuẩn bị :

- Tranh sách báo về động vật sống trong rừng.

* Dự kiến chơi:

- Trẻ về góc chơi xem sách, tranh, kể chuyện về các con vật sống trong rừng.

e. Góc thiên nhiên: Chăm sóc cây xanh.

* Mục đích: Trẻ biết làm một số việc đơn giản để chăm sóc cây.

* Chuẩn bị: Các chậu cây cảnh, doa, nước.

* Dự kiến chơi:

- Cô cho trẻ tự nhận nhóm chơi, vai chơi. Trong quá trình trẻ hoạt động ở góc, cô chú ý quan sát và nhắc nhở trẻ không làm đổ nước ra ngoài.

5. Hoạt động soạn theo từng ngày:

Thứ hai ngày 23 tháng 12 năm 2024

I. Hoạt động học: Phát triển vận động

Tr- ờn theo h- ớng thẳng.

1. Mục đích:

- Trẻ nhớ tên vận động biết trườn theo hướng thẳng. Trẻ biết chơi trò chơi “Đội nào nhanh hơn”.

- Biết phối hợp chân tay khi trườn, trườn người sát sàn nhà.

- Trẻ hứng thú tham gia các hoạt động và trò chơi. Có tinh thần đoàn kết, mạnh dạn tự tin.

2. Chuẩn bị:

- Các bài :“ Chú bộ đội” “ Cháu thương chú bộ đội”, “ Làm chú bộ đội”.

3. Tiến hành hoạt động:

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>* Hoạt động 1: Gây hứng thú</p> <p>- Các con ơi, sắp đến 22/12 các lực lượng vũ trang đang mở hội thao “ Sức khỏe là vàng”.</p> <p>- Đến dự hội thao có 2 đội : Đội Hải quân và đội Đặc công xin mời 2 đội. Phần thi thứ nhất có tên gọi “ MÀN chào hỏi” bắt đầu.</p> <p>* Hoạt động 2: Nội dung</p> <p>- Khởi động: Cô cho trẻ đi vòng tròn theo nhạc bài “ Chú bộ đội” kết hợp các kiểu đi sau đó về 3 hàng ngang.</p> <p>- Trọng động: Tập bài phát triển chung.</p> <p>+ Phần thứ 2 là màn đồng diễn trẻ tập “Làm chú bộ đội”.</p> <p>+ Động tác hô hấp: Hít vào thở ra.</p> <p>+ Động tác tay: Hai tay thay nhau quay dọc thân</p> <p>+ Động tác bụng: Đứng cúi gập người về phía trước.</p> <p>+ Động tác chân: Ngồi khụy gối</p> <p>+ Động tác bật : Bật tiến về phía trước.</p>	<p>- Trẻ thực hiện</p> <p>- Trẻ thực hiện.</p>

<p>- Vận động: Trườn theo hướng thẳng.</p> <p>+ Hôm nay các chú bộ đội sẽ phải trải qua phần thi thử thách với tên gọi “ Trườn theo hướng thẳng”</p> <p>+ Cô vận động lần 1:</p> <p>+ Cô vận động lần 2 kết hợp phân tích.</p> <p>Tư thế chuẩn bị: nằm sấp, duỗi thẳng 2 chân, hai tay đặt sát vạch chuẩn khi có hiệu lệnh trườn tay nọ, chân kia đập mạnh trườn thẳng về phía trước.</p> <p>- Trẻ thực hiện: Gọi 2 trẻ khá lên tập trước.</p> <p>+ Các chú bộ đội sẽ lần lượt lên thực hiện nhé!</p> <p>+ Các chú bộ đội vừa được trườn dưới nền thảm các chú bộ đội thấy thế nào?</p> <p>+ Hôm nay ban tổ chức còn muốn các vận động viên sẽ được trải nghiệm bằng cách trườn trên xóp mà ban tổ chức đã chuẩn bị nhé!</p> <p>+ Các chú bộ đội vừa được trải nghiệm trườn trên xóp các chú bộ đội thấy khó hay dễ?</p> <p>- Trò chơi : Bịp mắt</p> <p>+ Cô nói cách chơi, luật chơi .</p> <p>+ Cho trẻ chơi.</p> <p>* Hoạt động 3: Kết thúc</p> <p>- Nhận xét, kết thúc.</p>	<p>- Trẻ lắng nghe</p> <p>- Trẻ thực hiện</p> <p>- Trẻ trả lời</p> <p>- Trẻ lắng nghe</p> <p>- Trẻ chơi</p> <p>- Trẻ thực hiện.</p>
---	---

II. Chơi ngoài trời.

- Quan sát: Bầu trời.
- TCVD: Tập tầm vông.
- TCTD: Chơi với sỏi, phấn, lá cây, râu hoa.

1. Mục đích:

- Trẻ ra sân được hít thở không khí trong lành, được vui chơi tự do để phát triển sức khỏe và thể lực. Trẻ chú ý quan sát và nắm được một số đặc điểm của bầu trời: Trời trong xanh, có gió...
- Giáo dục trẻ biết chăm sóc và bảo vệ thân thể.

2. Chuẩn bị:

- Sân sạch sẽ, bằng phẳng. Sỏi, phấn, hoa nhựa.

3. Tiến hành:

* Hoạt động 1: Ổn định

- Cô dẫn trẻ xuống sân cho trẻ đứng chỗ bóng mát và quan sát bầu trời.

* Hoạt động 2: Nội dung

- Quan sát bầu trời.
- + Con có nhận xét gì về bầu trời hôm nay?
- + Quan sát trên trời con thấy có mây không? Gió có thổi không?
- + Khi ra ngoài trời có nắng các con phải làm gì?
- TCVD: Tập tầm vông.
- + Cô hướng dẫn cách chơi, luật chơi.
- + Cô cho trẻ chơi 2- 3 lần.
- TCTD: Chơi với sỏi, phấn, lá cây, râu hoa.

- + Cô cho trẻ chơi tự do.
- + Cô quan sát, động viên, khuyến khích trẻ chơi.

*** Hoạt động 3: Kết thúc**

- Nhận xét, tuyên dương cả lớp.

III. Đánh giá trẻ hàng ngày

- Sĩ số:.....

- Tình hình chung của lớp:

.....

.....

.....

.....

.....

Thứ ba ngày 24 tháng 12 năm 2024

I. Hoạt động học: Phát triển nhận thức

Làm quen một số con vật sống trong rừng.

1. Mục đích:

- Trẻ gọi tên đúng và nhận xét được những đặc điểm rõ nét (màu sắc, hình dạng, Cấu tạo, ăn uống ..) của một số con vật sống trong rừng.
- Trẻ so sánh, nhận xét được những đặc điểm giống nhau và khác nhau rõ nét của 2 con vật.
- Rèn kỹ năng quan sát và ghi nhớ có chủ định.
- Giáo dục trẻ biết chăm sóc, bảo vệ các con vật quý hiếm.

2. Chuẩn bị:

- Mô hình, đĩa các con vật sống trong rừng.
- Tranh một số con vật sống trong rừng như: Voi, hổ, khỉ, hươu,...

3. Tiến hành hoạt động :

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>* Hoạt động 1: Gây hứng thú</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ xem đĩa các con vật sống trong rừng. - Trẻ kể tên các con vật sống trong rừng. 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ xem.
<p>* Hoạt động 2: Nội dung</p> <ul style="list-style-type: none"> - Làm quen các con vật sống trong rừng (qua video). + Con voi như thế nào? Nó có mấy chân? Chân nó như thế nào? Vòi nó dùng để làm gì? + Cho trẻ hát bài “ Chú voi con ở Bản Đôn”. + Tương tự như vậy cô cho trẻ làm quen với một số con vật sống trong rừng: con gấu, con hổ, con khỉ,... - So sánh con voi với con khỉ: + Con voi – con khỉ giống nhau như thế nào? + Voi – khỉ khác nhau như thế nào? + Cô đưa ra kết luận voi – khỉ có điểm nào giống và khác nhau. + Cô mở rộng: Ngoài những con vật mà chúng mình vừa 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ trả lời. - Trẻ hát. - Trẻ trả lời.

<p>làm quen còn có con vật nào sống trong rừng nữa? =>Giáo dục: Hiện nay có rất nhiều loài động vật có nguy cơ bị diệt chủng vì con người đốt phá rừng và săn bắn chúng, chúng ta phải biết chăm sóc và bảo vệ chúng.</p> <p>- Luyện tập củng cố: + Đố và giải đố: Cô đưa ra 1 số câu đố về 1 số động vật sống trong rừng, trẻ trả lời (chia làm 3 đội)</p> <p>- Trò chơi: Chiếc nón kì diệu. + Bàn quay kim chỉ đến con vật nào thì trẻ chọn con vật đó giơ lên. Ai chọn nhầm sẽ phải bắt chước tiếng kêu của con vật đó. + Cô cho trẻ chơi.</p> <p>* Hoạt động 3: Kết thúc - Cô nhận xét, tuyên dương cả lớp.</p>	<p>- Trẻ lắng nghe.</p> <p>- Trẻ trả lời.</p> <p>- Trẻ chơi.</p>
--	--

II. Chơi ngoài trời.

- Quan sát: Con thỏ
- TCVD: Bịt mắt bắt dê.
- TCTD: Nhật lá xé xếp hình con vật.

1. Mục đích:

- Biết con thỏ có đặc điểm nào, biết lợi ích của con thỏ.
- Biết yêu quý chăm sóc các con vật nuôi trong gia đình.
- Rèn luyện tính phán đoán, định hướng.

2. Chuẩn bị :

- Vải bịt mắt.

3. Tiến hành hoạt động :

* Hoạt động 1: Ổn định.

- Cho trẻ làm đoàn tàu đi ra sân chơi.

* Hoạt động 2 : Nội dung

- Quan sát: Con thỏ.

+ Cô đ- a ra con thỏ trống trẻ quan sát nói tên gọi đặc điểm riêng mà u lông của thỏ.

+ Đây là con gì?

+ Bạn nào có nhận xét gì về con thỏ nào?

+ Thỏ có mấy chân?

+ Thức ăn của thỏ là gì?

+ Còn ai có ý kiến khác nào?

+ Thỏ sống ở đâu?

+ Cô khẳng định lại các ý kiến của trẻ giáo dục trẻ hàng ngày chăm thỏ cho thỏ ăn để thỏ mau lớn, nhắc trẻ khi cho thỏ ăn phải đeo khẩu trang, tránh xa lông thỏ phải rửa tay để phòng bệnh lây từ động vật.

- TCVD: Bịt mắt bắt dê.

+ Cô hướng dẫn cách chơi, luật chơi.

+ Người chơi đứng nắm tay nhau quay thành vòng tròn rộng. Hai người ở giữa cùng bị bịt chặt mắt bằng miếng vải, một làm dê vừa chạy vừa kêu be be, một người săn, nghe tiếng dê mà định hướng tìm bắt. Người làm vòng rào reo hò

mách nước cho người bắt, nhưng là mách sai, để gây cười. Người săn bắt được dê, thì dê được thay chỗ làm người săn và một người khác ở hàng rào vào làm dê, luân phiên nhau, người săn thắng cuộc trở lại làm hàng rào.

+ Cô cho trẻ chơi 2- 3 lần.

- TCTD: Nhật lá cây xếp hình con vật.

+ Cô quan sát trẻ chơi, động viên khuyến khích những trẻ còn nhút nhát trong khi chơi.

* Hoạt động 3: Kết thúc

- Nhận xét, tuyên dương cả lớp.

III.Đánh giá trẻ hàng ngày

- Sĩ số:.....

- Tình hình chung của lớp:

.....

.....

.....

.....

.....

Thứ tư ngày 25 tháng 12 năm 2024

I. Hoạt động học: Phát triển ngôn ngữ

Kể chuyện “ Dê con nhanh trí” – Phỏng theo truyện cổ dân tộc Thái

1. Mục đích:

- Trẻ nhớ được tên truyện, tên các nhân vật, hoạt động của các nhân vật và hiểu nội dung câu chuyện. Trẻ nắm được trình tự diễn biến truyện. Trẻ nhớ và phân biệt được giọng điệu của các nhân vật.

- Rèn kỹ năng nghe hiểu và thể hiện được giọng điệu của các nhân vật. Phát triển ngôn ngữ mạch lạc cho trẻ.

- Trẻ yêu thích môn học, tích cực tham gia các hoạt động. Giáo dục trẻ biết vâng lời ông bà, cha mẹ, thầy cô, đoàn kết giúp đỡ bạn bè.

2. Chuẩn bị:

- Tranh ảnh , mô hình các nhân vật trong chuyện

3. Tiến hành hoạt động:

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>* Hoạt động 1: Gây hứng thú</p> <p>- Các con hãy lại đây với cô nào! Các con đã được đi chơi ở vườn bách thú hay thảo cầm viên bao giờ chưa? Đây chính là những khu rừng thu nhỏ đây các con ạ!</p> <p>- Có bạn nào biết trong rừng có những con vật nào không?</p> <p>- À! Như vậy là trong rừng có rất nhiều con vật phải không nào? Các con hãy quan sát bức tranh của cô nhé! (trình chiếu slide)</p> <p>- Chúng ta có rất nhiều con vật ở đây, có gấu trúc này, hổ, báo, hươu cao cổ,....</p>	<p>-Trẻ trả lời.</p>

- Trong rừng còn có rất nhiều con vật khác các con ạ!
Hôm nay cô sẽ kể cho các con nghe 1 câu chuyện cổ tích kể về mẹ con nhà chú dê và con chó sói hung ác đấy!.
Câu chuyện mang tên: “Dê con nhanh trí”. Các con có thích không nào?

*** Hoạt động 2 : Kể chuyện cho trẻ nghe**

- Câu hỏi đàm thoại.

+ Cô kể lần 1 (Không tranh)

- Cô vừa kể cho các con nghe chuyện gì?

* Giảng nội dung : Câu chuyện kể về 2 mẹ con chú dê và con chó sói hung ác, khi Dê mẹ đi ăn cỏ ngoài đồng, để dê con ở nhà trông nhà, thì con chó sói hung ác đã tìm đủ mọi cách để ăn thịt dê con đấy, cuối cùng vì thông minh nhanh trí, dê con đã đuổi được Sói đi và ko bị Sói ăn thịt.

+ Kể lần 2: Kể chuyện trên máy tính

- Để hiểu rõ về câu chuyện, cô sẽ kể cho chúng mình nghe lại câu chuyện một lần nữa nhé!

- Các con vừa nghe cô kể chuyện gì?

- Trong chuyện có những nhân vật nào? (dê mẹ, dê con và sói.)

- Trước khi đi ra đồng, dê mẹ dặn dê con như thế nào hả các con?

- Dê con thông minh hỏi: “nhưng nếu lúc mẹ về, làm thế nào để con biết mà mở cửa?” thì dê mẹ đã dặn dê con như thế nào?

- Khi dê mẹ đi khỏi, con sói liền tiến đến gõ cửa và nói gì các con nhỉ?

- Dê con có mở cửa không hả các con?

- Khi bị dê con nghi ngờ bởi giọng nói ồm ồm, chó sói đã nói dối thế nào các con nhỉ?

- Dê con đã tin là mẹ mình và ra mở cửa cho chưa các con?

- Dê con cúi xuống nhìn qua khe cửa và thấy chân sói, dê con đã lớn tiếng nói gì các con nhỉ?

- Lúc này con sói đã chịu bỏ cuộc chưa các con?

- Vậy sói đã làm gì tiếp theo nhỉ?

- Dê con nhìn qua khe cửa thấy 4 chân trắng nhưng dê con lại thấy mùi hôi, trong khi dê mẹ lại thơm mùi sữa, lúc đó dê con đã làm gì hả các con?

- Và dê con nhìn thấy gì các con nhỉ?

- Khi đó dê con đã lớn tiếng nói gì hả các con?

- Lúc này sói đã chịu thua chưa các con?

- Lát sau dê mẹ về, gõ cửa và nói “con sói hung ác đuổi cổ nó đi” thì dê con nhận ra ngay giọng mẹ nhưng dê

-Trẻ lắng nghe và trả lời.

-Trẻ lắng nghe.

- Trẻ trả lời.

con còn cúi xuống khe cửa nhìn thấy 4 chân trắng, bắc ghế nhìn qua khe tường thấy đôi tai trắng của mẹ, lúc đó dê con mới mở mở cửa đẩy. Dê con kể cho dê mẹ nghe chuyện chó sói lừa mình.

- Dê mẹ đã khen dê con như thế nào các con nhỉ?
- Câu chuyện “ Dê con nhanh trí “ có hay không các con?

- Câu chuyện đã được chuyển thể thành phim hoạt hình nữa đấy các con ạ! Cô và các con cùng xem nhé! (Cô trình chiếu video)

+ Kể chuyện lần 3: Cho xem hoạt hình “Dê con nhanh trí”

*** Hoạt động 3: Cho trẻ kể chuyện**

- Cả lớp kể chuyện
- 3 tổ kể chuyện nối tiếp nhau
- Cô làm người dẫn truyện trẻ đóng vai các nhân vật trong truyện
- Qua câu chuyện chúng mình thấy dê con là người như thế nào nhỉ?
- Trong truyện các con không thích nhân vật nào? Vì sao?

- Như vậy chúng mình nên học theo nhân vật nào nhỉ?
=> Giáo dục: Chúng mình phải học tập bạn dê con nhé. Các con phải vâng lời ông bà, cha mẹ, thầy cô giáo, không được đi theo người lạ nhé. Ở lớp các con phải đoàn kết, giúp đỡ bạn bè, không được bắt nạt các bạn.

- Nếu các con bắt nạt bạn thì giống nhân vật nào rồi?

*** Hoạt động 4: Trò chơi: “Bịt mắt bắt dê”.**

- Hôm nay cô đã đi qua 1 khu rừng có rất nhiều các bạn dê các con ạ, các bạn ấy rủ cô chơi 1 trò chơi nhưng cô bảo để cô về rủ các bạn lớp 4A cùng tham gia. Các con có đồng ý tham gia trò chơi cùng cô không nào?

- Chúng mình cùng chơi trò “Bịt mắt bắt dê”. Bạn nào làm người bị bịt mắt nào?

- Cho trẻ chơi 2-3 lần

- Kết thúc : Cô nhận xét, tuyên dương trẻ.

- Trẻ thực hiện.

- Trẻ thực hiện.

II. Chơi ngoài trời.

- Quan sát: Mô hình vườn thú.

- TCVD: Cáo và thỏ.

- TCTD: Vẽ tự do theo ý thích.

1. Mục đích:

- Trẻ biết tên, đặc điểm, môi trường sống của các con vật trong vườn thú

- Trẻ quan sát và ghi nhớ biết trả lời các câu hỏi trọn vẹn.

- Giáo dục trẻ biết chăm sóc các con vật nuôi có ích.

2. Chuẩn bị:

- Mô hình vườn thú.

3. Tiến hành hoạt động:

* Hoạt động 1: Ổn định

- Cô cho trẻ hát bài: Đố bạn
- Cô trò chuyện với trẻ về nội dung bài hát

* Hoạt động 2: Nội dung

- Quan sát vườn thú
- + Đã đến vườn thú rồi chúng mình cùng vào tham quan nhé
- + Trong vườn thú có những con vật gì
- + Bạn nào cho ý kiến của mình về các con vật này nào?
- + Voi thường sống ở đâu.
- + Voi có ích lợi gì?
- + Thức ăn của voi là gì?
- + Ngoài con voi thì còn có những con vật gì?
- => Cô củng cố, khẳng định lại những câu trả lời của trẻ
- TCVD: Cáo và thỏ..
- + Cô hướng dẫn trẻ cách chơi, luật chơi.
- + Cô cho trẻ chơi .
- TCTD: Vẽ tự do theo ý thích
- + Cô cho trẻ vẽ tự do theo ý thích.
- + Quan sát, động viên trẻ, nhắc trẻ vui chơi đoàn kết.

* Hoạt động 3: Kết thúc

- Nhận xét, tuyên dương cả lớp.

III.Đánh giá trẻ hàng ngày

- Sĩ số:.....
- Tình hình chung của lớp:

.....

.....

.....

.....

.....

Thứ năm ngày 26 tháng 12 năm 2024

I. Hoạt động học : Phát triển thẩm mỹ

Vẽ con thỏ

1. Mục đích

- Trẻ biết dùng bút vẽ con thỏ theo 3 b-ớc chính và vẽ các chi tiết phụ để tạo nên bức tranh vẽ con Thỏ sinh động đẹp
- Rèn kỹ năng vẽ, tô màu đẹp, sáng tạo, kỹ năng ngồi học giờ sách , cầm bút đúng t- thế
- Giáo dục trẻ biết giữ gìn sách vở, biết hoàn thành các sản phẩm và thu dọn đồ dùng để đúng nơi quy định

2. Chuẩn bị

- Tranh vẽ con thỏ mẫu.
- Vở tạo hình, sáp màu, bút chì.

- Video clip về các con

3. Tiến hành hoạt động:

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>* Bước 1 : Khởi động - Gây hứng thú</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hát : Chú Thỏ con - Cho trẻ xem video về các con vật trong gia đình - Cùng trò chuyện về các con vật nuôi trong gia đình. <p>* Bước 2 : Trải nghiệm kiến thức</p> <p>- Khảo sát: Thăm dò kiểm chứng, thiết lập các mối quan hệ và kiến thức:</p> <p>- Quan sát tranh :</p> <ul style="list-style-type: none"> + Cô đ-a tranh vẽ mẫu chú thỏ lên bảng cho trẻ quan sát và nêu nhận xét. + Đặt câu hỏi để trẻ trả lời + Đây là tranh vẽ con gì? + Con Thỏ có cấu tạo nh- thế nào? + Ai có nhận xét gì về bức tranh vẽ con Thỏ + Cô khẳng định và nhấn mạnh vào những nội dung chính bức tranh để trẻ vẽ + Tranh 2: Hướng dẫn trẻ quan sát tranh vẽ con thỏ và các cảnh phụ. <p>- Vẽ mẫu:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Cô vẽ mẫu và phân tích cách vẽ : + Trước tiên cô vẽ phần mình thỏ, mình thỏ là một hình tròn to. Cô vẽ đến phần đầu con thỏ là 1 hình tròn nhỏ, đầu con thỏ còn có gì? ... có mắt, có mũi, có tai, và có mồm các ria là nét xiên hai bên, mắt hình tròn nhỏ, tai thỏ dài vẽ bằng nét cong kéo dài lên trên, mũi là hình tam giác nhỏ và mồm là nét cong nhỏ. Ở phần mình thỏ còn có chân, đuôi là nét cong nhỏ. Vẽ xong các con có thể vẽ thêm cây cỏ, hoa, ông mặt trời, những cây nấm hay củ cà rốt. - Cô đã vẽ xong con thỏ, bây giờ các con quan sát cô tô màu (vừa tô vừa hỏi trẻ về màu sắc từng bộ phận). <p>- Thực hành sáng tạo:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Cô nhắc lại tư thế ngồi cho trẻ. + Cô quan sát gợi ý trẻ vẽ đến từng trẻ gợi ý động viên, khích lệ trẻ vẽ, gợi ý trẻ vẽ thêm các chi tiết cho bức tranh đẹp. <p>* Bước 3: Giải thích</p> <ul style="list-style-type: none"> + Cho trẻ trưng bày sản phẩm + Để vẽ trang trí bức tranh này chúng mình đã làm như thế nào ? + Trẻ chia sẻ với các bạn về cách tô màu để tạo ra sản phẩm đẹp. 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ trò chuyện cùng cô. - Trẻ trả lời - Trẻ quan sát và lắng nghe. - Trẻ thực hiện. - Trẻ thực hiện.

<p>+ Con làm như thế nào nhi?</p> <p>+ Con dự định đặt tên cho bài của mình là gì?</p> <p>*Bước 4: Củng cố, áp dụng</p> <p>- Cô hỏi trẻ: Khi vẽ con tỏ chúng mình đã sử dụng những kỹ năng gì?</p> <p>- Bức tranh này sẽ dùng để làm gì?</p> <p>* Bước 5: Đánh giá</p> <p>- Trẻ chia sẻ những suy nghĩ của mình trong quá trình vẽ để tạo ra được sản phẩm đẹp.</p> <p>- Cô khen ngợi, tuyên dương cả lớp</p> <p>=> Giáo dục: Các con ạ để vẽ và tô màu con tỏ chúng mình phải khéo léo dùng tay phải cầm bút, vẽ các phần của con tỏ lựa chọn màu phù hợp tô từ từ không chờm ra ngoài và hoàn thành sản phẩm của mình và chúng mình nhớ phải thu dọn đồ dùng đồ chơi để vào đúng nơi quy định để lớp học luôn gọn gàng sạch đẹp nhé.</p> <p>- Trò chơi: “Con tỏ” .</p> <p>+ Cô cho trẻ chơi trẻ trả lời và làm các động tác theo hiệu lệnh của cô.</p> <p>- Cho trẻ hát bài “Trời nắng trời mưa” đi ra sân chơi.</p>	<p>- Trẻ chơi.</p> <p>- Trẻ thực hiện.</p>
---	--

II. Chơi ngoài trời.

- Quan sát: Thời tiết trong ngày.
- TCVD: Mèo đuổi chuột.
- TCTD: Chơi với chai lọ.

1. Mục đích:

- Trẻ biết đặc điểm thời tiết trong ngày như thế nào?
- Biết cách ăn uống, mặc quần áo phù hợp với thời tiết.

2. Chuẩn bị:

- Sân chơi sạch sẽ, an toàn.
- Chai lọ nhựa.

3. Tiến hành hoạt động:

* Hoạt động 1 : Ôn định

- Cô cho trẻ nối đuôi nhau làm đoàn tàu ra sân đứng thành vòng tròn.

* Hoạt động 2: Nội dung

- Quan sát thời tiết trong ngày.
- + Sáng nay ai đưa các con đi học?
- + Đi vào buổi sáng các con thấy thời tiết ntn?
- + Chúng mình nhìn lên bầu trời xem bầu trời ngày hôm nay như thế nào? Hôm nay trời mưa hay nắng? trời mưa, lạnh chúng mình mặc quần áo như thế nào?
- + Hôm nay có gió không? Các con nhìn lên lá cây xem.
- + Chúng mình nhắm mắt lại và cảm nhận gió nào?
- => Cô chốt lại thời tiết trong ngày và giáo dục trẻ mặc quần áo phù hợp với thời tiết.
- TCVD: Mèo đuổi chuột.
- + Cô cho trẻ chơi 2- 3 lần.

<ul style="list-style-type: none"> + Cô giới thiệu cách chơi, luật chơi. + Cho trẻ chơi * Hoạt động 3: Kết thúc - Nhận xét kết thúc cho trẻ hát bài: Đi chơi. 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ chơi - Trẻ hát.
--	--

II. Chơi ngoài trời.

- Quan sát thời tiết trong ngày.
- TCVD: Oẳn tù tì.
- TCTD: Chơi với lá cây.

1. Mục đích:

- Rèn luyện tính phán đoán, nhanh nhẹn.

2. Chuẩn bị:

- Các khu vực trong sân trường sạch sẽ, thoáng mát, an toàn.

3. Tiến hành:

* Hoạt động 1 : Ổn định

- Cô cùng trẻ vừa đi vừa đọc bài đồng dao “ Dung dăng dung dẻ” và đi ra sân.

* Hoạt động 2 : Nội dung

- Quan sát thời tiết trong ngày.
- + Cô cho trẻ đứng quanh sân tr- ờng quan sát thời tiết ngày hôm nay thế nào?
- + Các con có nhận xét gì về thời tiết hôm nay?
- + Chúng mình thấy bầu trời nh- thế nào?
- + Đang là mùa gì? Tháng mấy?
- + Cô nhắc trẻ mặc quần áo, ăn các món ăn phù hợp với thời tiết.
- + Cho trẻ tự nói lên những gì mà trẻ biết đ- ọc về thời tiết trong ngày mà trẻ quan sát đ- ợc.
- TCVD: Oẳn tù tì.
- + Cô hướng dẫn trẻ cách chơi.
- + Cô cho trẻ chơi 3 – 4 lần.
- TCTD: Chơi với lá cây.
- + Cô cho trẻ chơi tự do.
- + Cô bao quát trẻ chơi, động viên khuyến khích những trẻ còn nhút nhát trong khi chơi.

* Hoạt động 3: Kết thúc

- Nhận xét, tuyên dương cả lớp.

III. Đánh giá trẻ hàng ngày.

- Sĩ số:.....

- Tình hình chung của lớp:

.....

.....

.....

.....

.....

* Nhận xét của chuyên môn:

Đã duyệt, ngày 10 tháng 12 năm 2024
TM. NHÀ TRƯỜNG



PHÓ HIỆU TRƯỞNG

Nông Thị Hương Lan

CHỦ ĐỀ NHÁNH 3: MỘT SỐ CON VẬT SỐNG DƯỚI NƯỚC (Thời gian thực hiện 1 tuần từ ngày 30/12-> 03/01/2024)

1. Mục đích:

a. Kiến thức:

- Trẻ biết tên gọi một số động vật sống dưới nước như: Tôm, cua, cá, rùa, ếch, l-ợn. Biết đặc điểm hình dáng màu sắc bên ngoài như: To, nhỏ, tròn, dài, có vẩy và không có vẩy, mềm, cứng. Biết nơi sống của chúng, cách vận động, thức ăn.

- MT9*: Chạy chậm khoảng 60m.

- MT46*: Phối hợp được các giác quan để xem xét sự vật, hiện tượng như kết hợp nhìn, sờ, ngửi, nếm... để tìm hiểu đặc điểm của đối tượng.

- MT75*: Mô tả được các sự kiện xảy ra theo trình tự thời gian trong ngày.

- MT96*: Đọc thuộc được bài thơ, ca dao, đồng dao.

- MT115: Biểu lộ được một số cảm xúc: vui, buồn, sợ hãi, tức giận, ngạc nhiên.

b. Kỹ năng:

- Trẻ biết ích lợi của động vật sống dưới nước từ đó trẻ tạo ra một số sản phẩm đa dạng phong phú qua tác phẩm nghệ thuật tạo hình và có cảm hứng trong hoạt động âm nhạc. Trẻ tham gia tích cực các hoạt động trong tuần do cô tổ chức.

- So sánh nói được các từ nhiều hơn, ít hơn tạo sự bằng nhau trong phạm vi 4. Nhận ra sự giống và khác nhau của về kích thước của các con vật.

c. Thái độ

- Giáo dục trẻ biết ăn các món ăn từ tôm, cua, cá, ốc, sò là thực phẩm giàu chất đạm, canxi, biết chăm sóc cá, cho cá ăn và không xả rác xuống sông suối.

- Hào hứng tham gia vào các hoạt động rèn luyện thể lực; biết thể hiện cuộc sống phù hợp qua các hoạt động hát, múa, hoạt động tạo hình.

2. Chuẩn bị:

a. Môi trường trong lớp học :

- Tranh, ảnh về một số con vật sống d- ới n- ớc.
- Các nguyên vật liệu: vỏ hộp các tông, lá cây, rơm, hạt gạo.
- Các tranh, truyện về động vật sống d- ới n- ớc.
- Lựa chọn một số bài thơ, bài hát, trò chơi về động vật sống d- ới n- ớc.
- Bút chì, bút sáp màu, đất nặn, bảng con, giấy vẽ, hồ dán.
- Lô tô về động vật sống d- ới n- ớc.
- Các loại hình khối gỗ, nhựa, hàng rào, cây cỏ, hoa, lá.
- Đồ chơi ở các góc phong phú.

b. Môi trường ngoài lớp học:

- Tranh tuyên truyền với các bậc phụ huynh về việc chăm sóc sức khỏe cho trẻ, bảng biểu sinh hoạt hàng ngày của cô và trẻ, bảng tổng hợp sức khỏe của trẻ.

- Góc thiên nhiên với các loại cây gần gũi với trẻ, đồ chơi ngoài trời.

3. Bảng kế hoạch tuần:

Thứ					
Thời gian/ hoạt	Thứ hai 30/12	Thứ ba 31/12	Thứ tư 01/01	Thứ năm 02/01	Thứ sáu 03/01
Đón trẻ, chơi, thể dục buổi sáng	<p>- Đón trẻ: Cô ân cần đón trẻ vào lớp. + Trò chuyện với trẻ về các con vật sống d- ới n- ớc(có thể là các con vật trẻ đã nhìn thấy ở gia đình hay nhìn thấy trên ti vi và trong sách tranh) + Chơi hoặc xem tranh truyện về các con vật sống d- ới n- ớc .</p> <p>- Điểm danh: Cô điểm danh trẻ theo thứ tự trong sổ điểm danh.</p> <p>- TDBS: Tập kết hợp với bài hát “ Cá vàng bơi”.</p>				
Học	PTTC - Chạy chậm 60m.	PTNT - So sánh số l- ợng trong phạm vi 4	Nghỉ tết dương lịch	PTNN -Thơ:“Con cá vàng	PTTCKNXH - Cá cầu vồng can đảm.
Chơi, hoạt động ở các góc	<p>- Góc phân vai: Trò chơi bán hàng</p> <p>- Góc xây dựng: Xây ao cá.</p> <p>- Góc nghệ thuật: Nặn các con vật sống d- ới n- ớc.</p> <p>- Góc học tập: Xem tranh ảnh về các con vật sống d- ới n- ớc.</p> <p>- Góc thiên nhiên: Chăm sóc bể cá, chăm sóc cây xanh .</p>				

Chơi ngoài trời	<ul style="list-style-type: none"> - Quan sát: Con cá chép; Thời tiết trong ngày; Con tôm; Vẽ xuống sân về con vật sống dưới nước. -TCVD : Cá vàng bơi; tập tầm vông; cò bắt ếch; chông nụ chông hoa, thi xem ai nhanh. - TCTD: Chơi với đồ chơi, thiết bị ngoài trời; chơi với bể cát và nước; nhặt hoa, lá về làm đồ chơi; chơi với sỏi phấn, lá cây; xâu hoa, xếp hạt.
Ăn ngủ	<ul style="list-style-type: none"> - Nhắc trẻ sử dụng các từ như: mời cô, mời bạn khi vào bữa ăn. - Rèn kỹ năng rửa tay đúng cách tr- ớc và sau khi ăn, sau khi đi vệ sinh, lau miệng sau khi ăn.
Chơi, hoạt động chiều	<ul style="list-style-type: none"> - Chơi và hoạt động theo ý thích. - Đọc các bài thơ trong chủ đề. - Rèn kỹ năng rửa tay. - Lao động nhẹ, nhặt lá cây. - Nhận xét, nêu g- ơng bé ngoan cuối tuần.
Trẻ chuẩn bị ra về và trả trẻ	<ul style="list-style-type: none"> - Dọn dẹp đồ chơi. - Nhắc nhở, hỗ trợ trẻ chuẩn bị đồ dùng cá nhân và ra về. - Nhắc trẻ sử dụng các từ như chào cô, chào các bạn.

4. Các hoạt động theo tuần:

4.1. Đón trẻ:

- Cô ân cần đón trẻ vào lớp.
- Trò chuyện với trẻ về các con vật sống d- ới n- ớc (có thể là các con vật trẻ đã nhìn thấy ở gia đình hay nhìn thấy trên ti vi và trong sách tranh).
- Cho trẻ chơi ở các góc tự chọn.

4.2. Thể dục buổi sáng:

a. Mục đích:

- Phát triển các nhóm cơ và hô hấp.
- Giúp trẻ sáng khoái.
- Trẻ biết lợi ích của việc tập thể dục hàng ngày.

b. Chuẩn bị:

- Cô tập mẫu chuẩn các động tác.
- Sân tập sạch sẽ, thoáng mát.

c. Tiến hành:

- Khởi động: Cho trẻ xếp hàng làm động tác khởi động xoay các khớp.
- Trọng động:
 - + Hô hấp ĐT1: Gà gáy
 - + Tay động tác 2: Hai tay đ- a ngang lên cao
 - + Chân động tác 2: Ngồi khụy gối
 - + Bụng động tác 3: Đứng cúi ng- ời về tr- ớc
 - + Bật động tác 1: Bật tiến về phía tr- ớc
 - + Tập kết hợp với bài hát “ Cá vàng bơi”
- Hồi tĩnh : Cho trẻ đi nhẹ nhàng theo bài theo bài : Đàn gà trong sân.

4.3. Chơi, hoạt động ở các góc.

a. Góc phân vai : Trò chơi bán hàng.

*** Mục đích :**

- Trẻ biết đóng vai ng- ời bán hàng, giới thiệu về cửa hàng bán các con vật nuôi, bán các loại thức ăn chăn nuôi.

*** Chuẩn bị :**

- Đồ chơi các con vật nuôi trong gia đình.

- Các loại thức ăn của vật nuôi.

*** Dự kiến chơi:**

- Trẻ thoả thuận vai chơi, chỗ chơi.

- Cô cho trẻ chơi bán hàng, bán các con vật, bán thức ăn chăn nuôi cô gợi ý trẻ tự về góc chơi, động viên khuyến khích trẻ chơi.

b. Góc xây dựng: Xây ao cá.

*** Mục đích:**

- Trẻ biết xếp hình xây ao cá có hàng rào bao quanh, có các con vật sống dưới nước.

*** Chuẩn bị:**

- Khối gỗ, gạch, hàng rào các loại.

- Cây hoa, cỏ hoa lá.

- Đồ chơi các con vật sống dưới nước.

*** Dự kiến chơi:**

- Cô gợi ý để trẻ về góc chơi tự thoả thuận và phân công bạn làm nhóm tr- ởng và phân công cho các bạn đi mua vận chuyển nguyên vật liệu về cùng nhau xây dựng ao cá, cùng nhau liên kết với các nhóm chơi khác vui chơi đoàn kết.

c. Góc nghệ thuật: Nặn các con vật sống d- ới n- ớc.

*** Mục đích :**

- Trẻ biết nặn các con vật sống d- ới n- ớc.

- Dạy trẻ cố gắng hoàn thành sản phẩm của mình.

*** Chuẩn bị :**

- Đất, bảng, đĩa, khăn - ớt.

*** Dự kiến chơi:**

- Cô gợi ý cho trẻ nặn các con vật tôm, cua, cá.

- Cho trẻ nặn đ- ợc nhiều con vật sau đó để vào góc nghệ thuật.

d. Góc học tập: Xem tranh ảnh về các con vật sống d- ới n- ớc.

*** Mục đích:**

- Trẻ thích xem sách tranh về các con vật sống d- ới n- ớc.

*** Chuẩn bị:**

- Các loại tranh ảnh về các con vật

*** Dự kiến chơi:**

- Cô h- ớng cho trẻ về góc chơi, nhắc trẻ vui chơi đoàn kết.

e. Góc thiên nhiên: Chăm sóc bể cá, chăm sóc cây xanh .

*** Mục đích:**

- Trẻ biết làm một số việc đơn giản để chăm sóc bể cá, chăm sóc cây.

*** Chuẩn bị:**

- Các chậu cây cảnh, doa, nước, thức ăn cho cá.

*** Dự kiến chơi:**

- Cô cho trẻ tự nhận nhóm chơi, vai chơi. Trong quá trình trẻ hoạt động ở góc, cô chú ý quan sát và nhắc nhở trẻ không làm đổ nước ra ngoài.

5. Các hoạt động soạn theo ngày:

Thứ hai ngày 30 tháng 12 năm 2024

I. Hoạt động học: Phát triển vận động

Chạy chậm 60m

1. Mục đích

- Trẻ biết phối hợp chân tay nhịp nhàng, chạy chậm 60m và chạy hết quãng đường 60m.
- Rèn sự dẻo dai, sức bền của cơ thể.
- Giáo dục trẻ th- ờng xuyên luyện tập thể dục để cơ thể phát triển hài hòa cân đối.

2. Chuẩn bị

- Sân tập sạch sẽ, đ- ờng chạy bằng phẳng.

3. Tiến hành hoạt động :

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>* Hoạt động 1: Gây hứng thú</p> <p>- Cho trẻ trò chuyện về thời tiết và hít thở không khí trong lành.</p> <p>* Hoạt động 2: Nội dung</p> <p>- Khởi động: Cho trẻ đi, chạy nhẹ nhàng 1-2 vòng theo nhạc.</p> <p>- Trọng động:</p> <p>+ Tập bài phát triển chung nh- TDBS, cho trẻ tập kết hợp với gây thể dục.</p> <p>+ Động tác nhấn mạnh: Chân động tác 2.</p> <p>- Vận động: Chạy chậm 60m.</p> <p>+ Cho trẻ đứng thành hai hàng ngang đối diện</p> <p>+ Cô vận động lần 1:</p> <p>+ Cô vận động lần 2 : Phân tích.</p> <p>+ Khi chạy chúng mình đánh tay nọ chân kia dùng sức chạy hết quãng đ- ờng mà cô yêu cầu.</p> <p>- Trẻ thực hiện:</p> <p>+ Cô cho 2 trẻ lên tập tr- ớc.</p> <p>+ Cô gọi nhóm 5 một lên trẻ lên chạy chậm 60m cô quan sát xem cháu nào ch- a chạy đ- ợc cô động viên khuyến khích trẻ chạy.</p> <p>- Trò chơi : Mèo đuổi chuột:</p> <p>+ Cô nói cách chơi, luật chơi .</p> <p>+ Cho trẻ chơi.</p> <p>* Hoạt động 3: Kết thúc.</p> <p>- Nhận xét, kết thúc.</p>	<p>- Trẻ trò chuyện cùng cô.</p> <p>- Trẻ thực hiện</p> <p>- Trẻ thực hiện</p> <p>- Trẻ quan sát</p> <p>- 2 trẻ thực hiện</p> <p>- Trẻ lên thực hiện</p> <p>- Trẻ chơi</p>

II. Chơi ngoài trời.

- Quan sát: Con cá chép.
- TCVD: Cá vàng bơi.

- TCTD: Chơi với đồ chơi, thiết bị ngoài trời.

1. Mục đích:

- Biết tên, đặc điểm, môi trường sống, tác dụng của con cá chép với đời sống con người.

- Rèn cho trẻ cách trả lời các câu hỏi rõ ràng mạch lạc.

- Dạy trẻ biết yêu quý chăm sóc bảo vệ các loài động vật, bảo vệ môi trường nước.

2. Chuẩn bị:

- Con cá chép.

- Nơi quan sát, sân chơi sạch sẽ.

- Đồ dùng cho các trò chơi.

3. Tiến hành :

* Hoạt động 1: Ổn định

- Cho trẻ làm đoàn tàu đi ra sân chơi.

* Hoạt động 2: Nội dung

- Quan sát : Con cá chép.

+ Cô cho trẻ đứng xung quanh bể cá và hỏi trẻ.

+ Chúng mình ơi cô có gì đây nhỉ?

+ Trong bể cá có con gì?

+ Đúng rồi đây là con cá chép. Thế bạn nào biết gì về con cá chép nào?

+ Còn ai biết về con cá chép nữa nhỉ?

+ Cá bơi được là nhờ có gì?

+ Cá sống ở đâu?

+ Thức ăn của cá là gì?

+ Chúng mình đã được ăn những món ăn chế biến từ cá chưa?

+ Ai chế biến cho con ăn?

+ Ăn cá con thấy thế nào?

+ Khi ăn cá chúng mình phải làm gì? Vì sao?

+ Hôm nay cô con mình vừa được quan sát con cá chép: Cá chép có mắt, miệng, mang, vây và đuôi, cá thở bằng mang. Để bơi được cá phải có vây và đuôi. Đuôi giúp cá có thể bơi được từ hướng này sang hướng khác như một bánh lái.

+ Ngoài cá chép ra các con còn biết con cá gì nhỉ?

+ Các con ạ! Có rất nhiều loại cá, cá chép, cá trôi, cá mè là cá nước ngọt sống ở ao, hồ, sông. Còn cá mập, cá voi, cá đuối là cá nước mặn sống ở ngoài biển.

=> Giáo dục: Cá là thực phẩm chứa nhiều chất đạm rất tốt cho sức khỏe cá sống là nhờ nước để cho nguồn nước luôn trong sạch chúng mình không được vứt rác bừa bãi ra ao, hồ, sông làm ô nhiễm nguồn nước các loại cá sẽ chết.

- TCVD: Cá vàng bơi.

+ Cô giới thiệu tên trò chơi

+ Cách chơi, luật chơi

+ Cho trẻ chơi.

- TCTD: Chơi với đồ chơi, thiết bị ngoài trời.

+ Cô cho trẻ chơi tự do, cô bao quát trẻ chơi.

*** Hoạt động 3: Kết thúc**

- Nhận xét, tuyên dương cả lớp.

III. Đánh giá trẻ hàng ngày.

- Sĩ số:.....

- Tình hình chung của lớp:

.....

.....

.....

.....

.....

Thứ ba ngày 31 tháng 12 năm 2024

I. Hoạt động học: Phát triển nhận thức

So sánh số l- ợng trong phạm vi 4

1.Mục đích:

- Trẻ biết đếm đến 4 so sánh các nhóm có 4 đối t- ợng.
- Rèn kỹ năng so sánh, thêm, bớt để tạo sự bằng nhau trong phạm vi 4.
- Trẻ hào hứng tham gia các hoạt động.

2.Chuẩn bị:

- Một số nhóm con vật sống d- ới n- ớc có số l- ợng từ 1 đến 4.
- Cô và mỗi trẻ có 4 con mèo, 4 con cá đồ chơi. Thẻ số từ 1 đến 4.
- 3 ngôi nhà có gắn hình ảnh con vật.
- Lô tô một số con vật.

3. Tiến hành hoạt động :

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>*Giai đoạn 1: Trải nghiệm</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ đi tham quan mô hình ao cá - Trò chuyện về các loại động vật sống d- ới n- ớc. <p>*Giai đoạn 2: Phân tích trải nghiệm</p> <ul style="list-style-type: none"> - Ôn tập : Luyện đếm đến 4: + Cho trẻ đếm số l- ợng một số nhóm con vật sống d- ới n- ớc. <p>*Giai đoạn 3: Khái quát hóa khái niệm</p> <ul style="list-style-type: none"> - Bài mới: Dạy trẻ so sánh số l- ợng trong phạm vi 4: + Phát rá đồ chơi cho trẻ. + Cho trẻ xếp 4 con mèo thành hàng ngang. + 3 con cá xếp d- ới con mèo (xếp t- ợng ứng 1 - 1). + Cho trẻ so sánh và nhận xét nhóm nào nhiều hơn (ít hơn), nhiều hơn (ít hơn) mấy con. + Cho trẻ lấy thêm cá để 2 nhóm nhiều bằng nhau. Trẻ đếm và nhận xét số mèo nhiều bằng số cá và cùng bằng 4. Gắn thẻ số t- ợng ứng. + Giữ nguyên số mèo, cho trẻ thêm (bớt) 1, 2 hoặc 3 con cá. Sau mỗi lần thêm (bớt) cho trẻ so sánh với số mèo để biết chúng nhiều hơn hay ít hơn, nhiều hơn (ít hơn) mấy 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ quan sát. - Trẻ trò chuyện. <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ thực hiện. <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ thực hiện.

con. Gắn thẻ số t-ơng ứng. *Giai đoạn 4: Thực hành chủ động - Trò chơi “ Về đúng nhà”. + Cô nói cách chơi, luật chơi. + Cho trẻ chơi. - Hát bài : Cá vàng bơi. - Nhận xét, kết thúc.	- Trẻ chơi - Trẻ hát.
---	--------------------------

II. Chơi ngoài trời.

- Quan sát: Thời tiết trong ngày.
- TCVD: Tập tầm vông.
- TCTD: Chơi với bể cát và nước.

1. Mục đích:

- Trẻ biết đ- ọc đặc điểm thời tiết trong ngày nh- thể nào?
- Biết cách ăn uống, mặc quần áo phù hợp với thời tiết.

2. Chuẩn bị:

- Sân chơi sạch sẽ, an toàn.

3. Tiến hành hoạt động:

* Hoạt động 1 : Ổn định

- Cô cho trẻ nối đuôi nhau làm đoàn tàu ra sân đứng thành vòng tròn.

* Hoạt động 2: Nội dung

- Quan sát: Thời tiết trong ngày.
- + Các con thấy thời tiết hôm nay như thế nào?
- + Bầu trời như thế nào?
- + Có gió không?
- + Các con nhìn cây cối xung quanh như thế nào?
- + Chúng mình có biết đang là mùa gì không?
- + Các con ạ! Thời tiết đang chuyển sang mùa đông rồi. Trời lạnh vào buổi sáng và thỉnh thoảng có mưa. Vì vậy các con phải mặc quần áo phù hợp để giữ gìn sức khỏe nhé!

- TCVD: Tập tầm vông.

- + Cô hướng dẫn cách chơi, luật chơi.

- + Cô cho trẻ chơi 2 – 3 lần.

- TCTD: Chơi với bể cát và nước.

- + Cô cho trẻ chơi tự do, cô bao quát trẻ chơi, nhắc trẻ vui chơi đoàn kết, an toàn.

* Hoạt động 3: Kết thúc

- Nhận xét, tuyên dương cả lớp.

III. Đánh giá trẻ hàng ngày.

- Sĩ số:.....

- Tình hình chung của lớp:

.....

.....

.....

.....

I. Hoạt động học: Phát triển ngôn ngữ

Thơ “ Con cá vàng – Sáng tác “Phạm Hồ”

1. Mục đích

- Trẻ biết tên bài thơ, tên tác giả, thuộc bài thơ, cảm nhận đ- ợc vẻ đẹp của con cá vàng
- Rèn kỹ năng đọc thơ diễn cảm và phát triển ngôn ngữ cho trẻ.
- Giáo dục trẻ biết yêu quý các con vật nuôi và biết cách bảo vệ môi tr- ờng không vứt rác bừa bãi ra môi tr- ờng làm ảnh h- ưởng tới nguồn n- ớc.

2. Chuẩn bị:

- Tranh thơ.
- Cho trẻ quan sát bể cá vàng.
- Cho trẻ xem đĩa hình cá vàng đang bơi trong hồ n- ớc.

3. Tiến hành hoạt động:

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>* Hoạt động 1: Gây hứng thú</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ hát bài: “ Cá vàng bơi” và đến bên bể cá để trẻ quan sát, trẻ nói lên điều trẻ thấy. - Cô cùng trẻ trò chuyện về một số động vật sống d- ưới n- ớc. <p>* Hoạt động 2: Nội dung</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đọc thơ cho trẻ nghe : + Cô đọc lần1 : Giới thiệu tên bài, tên tác giả. + Cô đọc lần2 : Kết hợp tranh. + Giới thiệu nội dung bài thơ: Bài thơ nói về chú cá vàng đang bơi l- ợn nhẹ nhàng trong bể n- ớc rất đẹp đấy. + Câu hỏi: + Bài thơ nói về gì? + Con cá có màu gì? + Con cá vàng đang làm gì? + Cá vàng sống ở đâu? + Trong bể n- ớc trong cá vàng làm gì? + Cô khẳng định lại các câu trả lời của trẻ - Dạy trẻ đọc thơ: + Cô cùng trẻ đọc . + Tổ ,nhóm cá nhân trẻ đọc(cô l- u ý sửa sai cho trẻ). => Giáo dục trẻ không đ- ợc vứt rác xuống ao hồ, sông ngòi để cho môi tr- ờng luôn sạch đẹp, các loài cá không bị ô nhiễm. - Trò chơi “ Thi thả cá vào ao”. + Cô nói luật chơi, cách chơi + Cho trẻ chơi. <p>* Hoạt động 3: Kết thúc.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nhận xét, kết thúc. 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ hát. - Trẻ trò chuyện. - Trẻ lắng nghe. - Trẻ trả lời. - Trẻ đọc thơ. -Trẻ chơi.

II. Chơi ngoài trời.

- Vẽ xuống sân về con vật sống dưới nước.

- TCVD: Thi xem ai nhanh.
- TCTD: Xâu hoa, xếp hột hạt.

1. Mục đích:

- Trẻ biết tên các con vật, biết đặc điểm, hình dạng của các con vật đó.
- Rèn cho trẻ khả năng chú ý quan sát và biết trả lời các câu hỏi của cô.
- Giáo dục trẻ biết yêu quý, bảo vệ động vật.

2. Chuẩn bị:

- Phân các màu.

3. Tiến hành:

* Hoạt động 1: Ổn định

- Cho trẻ làm đoàn tàu đi ra sân.

* Hoạt động 2: Nội dung

- Vẽ trên sân các con vật sống dưới nước.

+ Cô gợi ý để trẻ vẽ theo ý tưởng của mình.

+ Trẻ vẽ xong cô đàm thoại cùng trẻ về những con vật trẻ vẽ.

=> GD: Các con vật sống dưới nước rất có ích cho cuộc sống của chúng ta. Vì vậy các con phải yêu quý và bảo vệ chúng.

- TCVD: Thi xem ai nhanh.

+ Cô giới thiệu tên trò chơi, hướng dẫn trẻ chơi.

+ Cho trẻ chơi 2 – 3 lần.

- TCTD: Xâu hoa, xếp hột hạt.

+ Cô cho trẻ chơi tự do.

+ Cô bao quát, động viên khuyến khích trẻ chơi.

* Hoạt động 3: Kết thúc

- Nhận xét, tuyên dương cả lớp.

III. Đánh giá trẻ hàng ngày.

- Sĩ số:.....

- Tình hình chung của lớp:

.....

.....

.....

.....

Thứ sáu ngày 03 tháng 01 năm 2025

I. Hoạt động học: Phát triển tình cảm và kỹ năng xã hội

Cá cầu vòng can đảm.

1. Mục đích:

- Trẻ nhớ tên câu chuyện, hiểu nội dung câu chuyện, thuộc một số bài hát, bài thơ nói về các loài cá, qua đó giúp trẻ biết yêu quý các loài cá và biết đoàn kết với bạn bè.

- Rèn kỹ năng quan sát chú ý ghi nhớ có chủ định; rèn kỹ năng giao tiếp thể hiện tình cảm, tình đoàn kết với bạn bè.

- Trẻ biết yêu quý động vật.

2. Chuẩn bị:

- Đĩa nhạc, hình ảnh cầu vòng.

- Video truyện cá cầu vồng can đảm, bài hát cá vàng bơi.

3 Tiến hành hoạt động:

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>* Hoạt động 1: Gây hứng thú</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cho trẻ xem hình ảnh cầu vồng. - Cô đàm thoại cùng trẻ: + Các con thấy hình ảnh cầu vồng thế nào? + Cầu vồng xuất hiện khi nào? + Đây là hình ảnh bảy sắc cầu vồng rất đẹp, hình ảnh cầu vồng rất ít khi xuất hiện và thỉnh thoảng nó mới xuất hiện sau cơn mưa thôi các con ạ. - Cô biết có một câu chuyện kể về bạn cá cầu vồng có bộ vảy đẹp long lanh như bảy sắc cầu vồng. Để biết nội dung câu chuyện như thế nào cô mời các con hãy cùng hướng lên màn hình xem phim truyện “ Cá cầu vồng can đảm” nhé! <p>* Hoạt động 2: Nội dung</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ xem phim truyện “ Cá cầu vồng can đảm”. + Các con vừa được xem phim truyện gì? + Trong truyện có những nhân vật nào? + Cô giảng nội dung câu chuyện. + Đàm thoại cùng trẻ: + Đàn cá sống bên nhau như thế nào? + Đàn cá đang chơi thì có bạn nào bơi lạc tới? + Khi cá đuối vấp xin chơi cùng thì đàn cá có cho không? Vì sao? + Khi đàn cá đang chơi chúng gặp nguy hiểm gì? + Vậy khi chơi với bạn các con phải như thế nào? + Khi bạn bị ngã các con phải làm gì để giúp đỡ bạn? + Khi bạn gặp khó khăn chúng mình phải làm như nào? <p>=> Giáo dục: Các con ạ! Hàng ngày đến lớp được gặp bạn bè, được học được chơi cùng nhau chúng ta phải biết quan tâm, yêu thương, giúp đỡ, đoàn kết với bạn bè của mình, khi bạn của mình gặp khó khăn cần giúp đỡ các con phải cùng nhau chung sức giúp đỡ bạn bè.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nội dung tích hợp: Có rất nhiều loài động vật sống dưới nước như tôm, cua, cá. ốc,...tuy mỗi loại đều khác nhau nhưng chúng đều sống dưới nước và sống với nhau rất vui vẻ, đoàn kết đấy. Điều đó được thể hiện qua những bài thơ, những nốt nhạc tươi vui trong ca khúc “ Cá vàng bơi”, chúng mình hãy cùng nhau đứng lên thể hiện bài hát này nhé! + Cô cùng trẻ hát 1- 2 lần. + Cô giảng nội dung bài hát. 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ xem. - Trẻ trả lời. - Trẻ lắng nghe. - Trẻ xem. - Trẻ trả lời. - Trẻ lắng nghe. - Trẻ trả lời. - Trẻ lắng nghe. - Trẻ chú ý lắng nghe.

<p>=> Giáo dục: Mỗi chúng ta ai đều cũng có người thân, bạn bè, khi ở nhà các con chơi với anh, chị, em; khi đến lớp chúng mình được gặp cô giáo, gặp các bạn và các con nhớ khi chơi với bạn bè các con phải vui vẻ, đoàn kết, giúp đỡ lẫn nhau như vậy mới giúp đỡ nhau cùng tiến bộ.</p> <p>- Trò chơi: Chọn tranh theo yêu cầu của cô.</p> <p>+ Cô giới thiệu cách chơi, luật chơi:</p> <p>+ Cách chơi: Cô chia lớp thành 2 đội, đội cá cầu vòng và đội cá đuôi vằn. Đội cá cầu vòng sẽ chọn những chú cá cầu vòng và dán lên bức tranh của đội mình, đội cá đuôi vằn sẽ chọn những chú cá đuôi vằn dán lên bức tranh của đội mình.</p> <p>+ Luật chơi: Thời gian chơi của chúng mình là 1 bản nhạc, sau 1 bản nhạc đội nào dán được nhiều những chú cá lên bức tranh của đội mình sẽ là đội chiến thắng, đội nào thua sẽ phải nhảy lò cò.</p> <p>+ Cô cho trẻ chơi.</p> <p>* Hoạt động 3: Kết thúc</p> <p>- Cô nhận xét, tuyên dương cả lớp.</p>	<p>- Trẻ chơi.</p>
--	--------------------

II. Chơi ngoài trời.

- Quan sát: Con tôm.
- TCVD: Cò bắt ếch.
- TCTD: Nhật hoa, lá về làm đồ chơi.

1. Mục đích:

- Biết tên, đặc điểm môi trường sống, tác dụng của con tôm với đời sống con người.
- Rèn cho trẻ cách trả lời các câu hỏi rõ ràng mạch lạc.
- Dạy trẻ biết yêu quý chăm sóc bảo vệ các loài động vật, bảo vệ môi trường nước.

2. Chuẩn bị:

- Con tôm.
- Đồ dùng cho các trò chơi.

3. Tiến hành :

* Hoạt động 1: Ổn định

- Cho trẻ ra sân trò chuyện với trẻ về thời tiết, khí hậu, hít thở không khí trong lành.
- Cho trẻ đọc đồng dao “Dung dăng dung dẻ”, đến nơi quan sát.

* Hoạt động 2: Nội dung

- Quan sát con tôm.
- + Cô cho trẻ quan sát con tôm trong chậu
- + Các con có nhận xét gì về con tôm này?
- + Con tôm bơi được là nhờ có gì?
- + Tôm sống ở đâu?

- + Thức ăn của tôm là gì?
- + Còn ai có ý kiến khác không?
- + Tôm có tác dụng gì với con ng- ời?
- + Cô khẳng định lại các ý kiến của trẻ.
- => Giáo dục trẻ chăm sóc, bảo vệ môi tr- ờng không vứt rác bừa bãi xuống ao, hồ, sông, suối, biển để các loài tôm cá sống trong môi tr- ờng trong lành không bị ô nhiễm.
- TCVD: Cò bắt ếch.
- + Cô giới thiệu cách chơi.
- + Cô cho trẻ chơi 2 – 3 lần.
- TCTD: Nhặt hoa lá về làm đồ chơi.
- + Cô cho trẻ chơi tự do và xử lí các tình huống xảy ra.

* Hoạt động 3: Kết thúc

- Nhận xét, tuyên dương cả lớp.

III. Đánh giá trẻ hàng ngày.

- Sĩ số:.....

- Tình hình chung của lớp:

.....

.....

.....

.....

CHỦ ĐỀ NHÁNH 4: MỘT SỐ CON CÔN TRÙNG VÀ CHIM

(Thời gian thực hiện từ ngày 06/01 -> 10/01/2025)

1.Mục đích:

a.Kiến thức:

- Trẻ thích khám phá về thế giới động vật tìm hiểu về một số côn trùng gần gũi mà trẻ biết những con vật đó sống như thế nào như thế nào, và lợi ích tác hại của các loại côn trùng đối với mọi người.
- Nhận biết, gọi tên và phân biệt điểm giống và khác nhau rõ nét giữa 2 loại côn trùng, 1 số loại chim quen thuộc qua 1 số đặc điểm cấu tạo, vận động(chim bồ câu, chim sẻ, ong, b- ướm, muỗi).
- MT6*: Tung bắt bóng với người đối diện khoảng cách 3m
- MT15*: Cắt thành thạo theo đường thẳng.
- MT101*: Chọn được sách để xem.
- MT124*: Trao đổi, thoả thuận với bạn để cùng thực hiện hoạt động chung (chơi, trực nhật)
- MTs145: Tưởng tượng và xây dựng được mẫu thiết kế

b.Kỹ năng :

- Biết phân loại các con vật theo môi tr- ờng sống. Nhận biết các chữ số từ 1- 4 để chỉ số l- ượng của nhóm các con vật trong phạm vi 4.

c.Thái độ:

- Giáo dục trẻ biết lợi ích và tác hại của các loại côn trùng để không lại gần các con vật nguy hiểm và bảo vệ côn trùng có lợi.

2. Chuẩn bị:

a. Môi trường trong lớp học:

- Vở tạo hình, vở làm quen với toán
- Bút chì, sáp màu, đất nặn, keo kéo, hồ dán, giấy màu, sách báo cũ.
- Địa hình các bài thơ, bài hát phục vụ chủ đề
- Đồ dùng học tập, đồ chơi trong và ngoài lớp, đồ chơi ở các góc về các con vật phong phú.
- Tranh, ảnh về 1 số loại côn trùng- chim các loại. Lô tô về các loại côn trùng- chim.
- Mũ về các con vật.
- Các trò chơi vận động, trò chơi dân gian.
- Các hình khối, hàng rào, nút nhựa, bút chì, sáp màu, giấy vẽ, đất nặn.
- Lựa chọn 1 số bài thơ, bài hát, câu chuyện, trò chơi về 1 số loại côn trùng, 1 số loại chim.

b. Môi trường ngoài lớp học:

- Tranh tuyên truyền với các bậc phụ huynh về việc chăm sóc sức khỏe cho trẻ, bảng biểu sinh hoạt hàng ngày của cô và trẻ, bảng tổng hợp sức khỏe của trẻ.
- Góc thiên nhiên với các loại cây gần gũi với trẻ, đồ chơi ngoài trời.

3. Bảng kế hoạch tuần:

Thứ					
Thời gian/ hoạt động	Thứ hai 06/01	Thứ ba 07/01	Thứ tư 08/01	Thứ năm 09/01	Thứ sáu 10/01
Đón trẻ, chơi, thể dục buổi sáng	<ul style="list-style-type: none"> - Đón trẻ: Cô ân cần đón trẻ vào lớp. + Trò chuyện với trẻ h- ớng trẻ vào các bức tranh về các loại chim và côn trùng treo ở lớp. + Trò chuyện với trẻ về các loại chim và côn trùng. + Cho trẻ chơi ở các góc tự chọn. - Điểm danh: Cô điểm danh trẻ theo thứ tự trong sổ điểm danh. - TDBS: Trẻ tập theo cô. 				
Học	PTTC	PTNT	PTNN	PTTM	PTTM
	- Tung bắt bong với người đối diện.	- Tìm hiểu về một số loại côn trùng.	- Kể chuyện: “Giọng hót chim Sơn ca”.	- Xé dán con bướm	- TCAN: Xúc sắc vui nhộn(NDTT) - Nghe hát: Gợi trâu
Chơi, hoạt động ở các góc	<ul style="list-style-type: none"> - Góc phân vai: Trò chơi bán hàng. - Góc xây dựng: Xây trại chăn nuôi. - Góc nghệ thuật: Nặn các loại côn trùng. - Góc học tập: Xem sách về các loại côn trùng – chim. 				

	- Góc thiên nhiên: Chăm sóc cây xanh.
Chơi ngoài trời	- Quan sát: Tranh con bướm; tranh con chuồn chuồn; tranh con ong; tranh con muỗi; tranh con ruồi. - TCVD: Bịt mắt bắt dê; cáo và thỏ; rồng rắn lên mây; mèo và chim sẻ; kéo co. - TCTD: Vẽ tự do trên sân; chơi với đồ chơi, thiết bị ngoài trời; chơi tự do với sỏi, phấn, lá cây; chơi tự do trong vườn cỏ tích; chơi với bể cát và nước.
Ăn ngủ	- Nhắc trẻ sử dụng các từ như: mời cô, mời bạn khi vào bữa ăn. - Rèn kỹ năng rửa tay đúng cách trước và sau khi ăn, sau khi đi vệ sinh, lau miệng sau khi ăn.
Chơi, hoạt động chiều	- Múa hát các bài hát về chủ đề. - Rèn kỹ năng rửa tay đúng cách. - Chơi và hoạt động theo ý thích. - Chơi trò chơi dân gian: Xếp cá mè. - Nhận xét, nêu gương bé ngoan cuối tuần.
Trẻ chuẩn bị ra về và trả trẻ	- Dọn dẹp đồ chơi. - Nhắc nhở, hỗ trợ trẻ chuẩn bị đồ dùng cá nhân và ra về. - Nhắc trẻ sử dụng các từ như chào cô, chào các bạn.

4. Các hoạt động theo tuần:

4.1. Đón trẻ:

- Cô ân cần đón trẻ vào lớp.
- Trò chuyện với trẻ hướng trẻ vào các bức tranh về các loại chim và côn trùng treo ở lớp.
- Trò chuyện với trẻ về các loại chim và côn trùng.

4.2. Thể dục buổi sáng:

a. Mục đích:

- Phát triển các nhóm cơ và hô hấp.
- Giúp trẻ sáng khoái.
- Trẻ biết lợi ích của việc tập thể dục hàng ngày.

b. Chuẩn bị:

- Cô tập mẫu chuẩn các động tác.
- Sân tập sạch sẽ, thoáng mát.

c. Tiến hành:

- Khởi động: Cho trẻ xếp hàng làm động tác khởi động xoay các khớp.
- Trọng động:
 - + Hô hấp động tác 1: Gà gáy.
 - + Tay động tác 2: Hai tay đưa ngang lên cao.
 - + Chân động tác 4: Đứng đưa chân ra phía trước.
 - + Bụng động tác 1: Đứng nghiêng người sang 2 bên 90 độ.
 - + Bật động tác 1: Bật tiến về phía trước.
- Hồi tĩnh: Cho trẻ đi nhẹ nhàng làm chim mẹ, chim con.

4.3. Chơi, hoạt động ở các góc.

a. Góc phân vai: Trò chơi bán hàng

* Mục đích :

- Trẻ biết đóng vai ng- ời bán hàng, giới thiệu về cửa hàng bán các con vật nuôi, bán các loại thức ăn chăn nuôi.

* Chuẩn bị :

- Đồ chơi các con vật nuôi trong gia đình.
- Các loại thức ăn của vật nuôi.

* Dự kiến chơi:

- Trẻ thoả thuận vai chơi, chỗ chơi.
- Cô cho trẻ chơi bán hàng, bán các con vật, bán thức ăn chăn nuôi cô gợi ý trẻ tự về góc chơi, động viên khuyến khích trẻ chơi.

b. Góc xây dựng: Xây trại chăn nuôi.

* Mục đích:

- Trẻ biết dùng gạch, khối gỗ các loại để xây dựng chuồng trại chăn nuôi.

* Chuẩn bị:

- Bộ đồ chơi xếp hình, đồ chơi xây dựng.
- Các khối hộp.

* Dự kiến chơi:

- Cô gợi ý h- ớng dẫn trẻ xây chuồng, trại cho các con vật nuôi, nhắc trẻ biết liên kết các nhóm chơi khác, phối hợp cùng nhau chơi, vui chơi đoàn kết.

c. Góc nghệ thuật : Nặn các loại côn trùng.

* Mục đích :

- Trẻ biết nặn các loài côn trùng.
- Dạy trẻ cố gắng hoàn thành sản phẩm của mình.

* Chuẩn bị :

- Đất, bảng, đĩa, khăn - ớt.

* Dự kiến chơi:

- Cô gợi ý cho trẻ nặn các loài côn trùng.
- Cho trẻ nặn đ- ợc nhiều con vật sau đó để vào góc nghệ thuật.

d. Góc học tập : Xem sách về các loại côn trùng – chim.

* Mục đích:

- Trẻ thích xem sách tranh về các loài côn trùng – chim.

* Chuẩn bị:

- Các loại tranh ảnh về côn trùng - chim.

* Dự kiến chơi:

- Cô h- ớng cho trẻ về góc chơi, nhắc trẻ vui chơi đoàn kết.

e. Góc thiên nhiên: Chăm sóc cây xanh.

* Mục đích:

- Trẻ biết làm một số việc đơn giản để chăm sóc cây.

* Chuẩn bị:

- Các chậu cây cảnh, doa, nước.

* Dự kiến chơi:

- Cô cho trẻ tự nhận nhóm chơi, vai chơi. Trong quá trình trẻ hoạt động ở góc, cô chú ý quan sát và nhắc nhở trẻ không làm đổ nước ra ngoài.

5. Các hoạt động soạn theo ngày:

Thứ hai ngày 06 tháng 01 năm 2025

I. Hoạt động học: Phát triển vận động

Tung bắt bóng với người đối diện

1. Mục đích:

- Trẻ biết tên bài tập “Tung và bắt bóng với người đối diện”
- Trẻ biết phối hợp với nhau để tung bóng cho nhau khéo léo không làm rơi bóng.
- Rèn phản xạ nhanh, khéo léo cho trẻ, trẻ biết phối hợp tay mắt nhịp nhàng để tung bóng cho người đối diện và bắt được bóng, không làm rơi bóng.
- Giáo dục trẻ biết tuân thủ các quy định: chú ý lắng nghe, làm theo hướng dẫn của cô. Giáo dục trẻ thường xuyên tập thể dục để cơ thể khỏe

2. Chuẩn bị:

- Bóng; Cờ.
- Sân tập sạch sẽ.

3. Tiến hành hoạt động:

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>* Hoạt động 1: Gây hứng thú</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô và trẻ hát bài hát “ Ra vườn hoa” - Trò chuyện hướng trẻ vào bài học thể dục <p>* Hoạt động 2. Nội dung</p> <ul style="list-style-type: none"> - Khởi động: Cô cho trẻ đi vòng tròn theo nhạc, kết hợp các kiểu đi thường, đi kiễng chân, đi bằng gót chân, chạy chậm, chạy nhanh sau đó về 3 hàng ngang. - Trọng động <ul style="list-style-type: none"> + Bài tập phát triển chung: + Tay 5: Đánh xoay tròn 2 vai. + Bụng 2: Quay người sang 2 bên. + Chân 4: Ngồi nâng 2 chân duỗi thẳng. + Bật: Bật tiên về trước. + ĐTNM: Tay - Vận động cơ bản: Tung và bắt bóng với người đối diện. <ul style="list-style-type: none"> + Lần 1: Cô tung bóng với cô cùng lớp cho trẻ xem không giải thích + Lần 2: Cô thực hiện động tác kết hợp phân tích động tác + TTCB: Khi tung bóng thì các con cầm bóng bằng hai tay, mắt nhìn thẳng về phía người sẽ bắt bóng. Khi có hiệu lệnh của cô thì các con tung bóng cho người đối diện và người đối diện phải chú ý để bắt được bóng bằng hai tay và không làm rơi bóng xuống đất. + Cô mời 2 trẻ lên tung bóng, cho trẻ trong lớp nhận xét. - Trẻ thực hiện: <ul style="list-style-type: none"> + Cô lần lượt tung bóng cho từng trẻ để bắt, kết hợp gọi 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ thực hiện. - Trẻ quan sát - Trẻ nhận xét - Trẻ thực hiện.

- + Bướm ăn thức ăn gì?
 - + Cô giới thiệu thêm về vòng đời của con bướm.
 - + Con bướm có lợi ích cho chúng ta như thế nào?
 - + Vậy các con có được bắt bướm không?
- => Giáo dục trẻ yêu quý và bảo vệ các loài động vật.
- TCVD: Bịt mắt bắt dê.
 - + Cô giới thiệu tên trò chơi, cách chơi.
 - + Cho trẻ chơi 3- 4 lần.
 - TCTD: Vẽ tự do trên sân.
 - + Cô cho trẻ vẽ tự do.
 - + Cô chú ý bao quát trẻ chơi, nhắc trẻ vui chơi đoàn kết.

* Hoạt động 3: Kết thúc

- Nhận xét, tuyên dương cả lớp.

III. Đánh giá trẻ hàng ngày.

- Sĩ số:.....

- Tình hình chung của lớp:

.....

.....

.....

.....

.....

Thứ ba ngày 7 tháng 01 năm 2025

I. Hoạt động học: Phát triển nhận thức

Tìm hiểu về một số loại côn trùng.

1. Mục đích

- Trẻ biết tên gọi, ích lợi - tác hại, đặc điểm môi trường sống và vận động của 1 số côn trùng; biết tác hại và cách phòng tránh 1 số loại côn trùng...
- Phát triển óc quan sát, so sánh, phân biệt một số loại côn trùng.
- Giáo dục trẻ biết bảo vệ một số loài côn trùng có lợi và phòng tránh một số loài côn trùng có hại.

2. Chuẩn bị

- Tranh ảnh về một số loại côn trùng có lợi (ong, bướm, chuồn chuồn...) và một số loài côn trùng có hại (Ruồi, muỗi, bọ cánh...).

3. Tiến hành hoạt động:

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>* Hoạt động 1: Gây hứng thú</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cho trẻ hát bài “ Con chuồn chuồn” - Đàm thoại và trò chuyện về nội dung bài hát. <p>+ Bài hát nói về con gì?</p> <p>+ Con chuồn chuồn biết làm gì?</p> <p>+ Ngoài con chuồn chuồn ra các con còn biết các con côn trùng nữa?</p> <p>+ Đề biết rõ hơn về những con côn trùng thì hôm nay cô con mình cùng nhau tìm hiểu kỹ hơn về các loại côn</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ hát. - Trẻ trả lời.

trùng nhé.

*** Hoạt động 2: Nội dung**

- Nhận biết tên gọi, đặc điểm vận động và môi trường sống của một số loài côn trùng:

+ Cho trẻ xem tranh các loài côn trùng.

+ Trong tranh có những con gì ?

+ Ai kể tên được những con côn trùng ?

+ Những loài côn trùng nào biết bay ? Nhờ bộ phận nào mà côn trùng bay được ?

+ Côn trùng nào không biết bay ?

+ Côn trùng nào thường kiếm ăn trên những bông hoa ?

+ Loài côn trùng nào hay kiếm ăn trên cách đồng ngô, lúa ?

+ Loài côn trùng nào hay kiếm ăn trong vườn rau ?

+ Loài côn trùng nào hay kiếm ăn thức ăn của người và gia súc ?

+ Ong, bướm có điếm nào giống và khác nhau?

+ Ruồi, muỗi có gì khác nhau ?

- Nhận biết lợi ích của một số loại côn trùng:

+ Cho trẻ hát bài “ Con bướm trắng”

+ Ong và bướm là loài côn trùng có lợi hay có hại?

+ Con ong cho con người sản phẩm nào quý nhất ?

+ Tại sao ong và bướm lại giúp cho cây ra nhiều quả và xanh tốt ?

+ Loài ong nào được con người nuôi dưỡng ?

+ Các con có được chọc phá tổ ong không ?

=> Ong và bướm là những loài côn trùng có lợi và giúp ích rất nhiều cho cuộc sống của con người vì vậy các con phải biết bảo vệ chúng nhé !

- Nhận biết tác hại của một số con côn trùng:

+ Cho trẻ chơi trò chơi “Con muỗi”

+ Khi bị ruồi, muỗi cắn chúng ta cảm thấy như thế nào

+ Ruồi muỗi là nhóm côn trùng có lợi hay có hại ?

+ Chúng truyền bệnh cho người và gia súc như thế nào

+ Loài côn trùng nào có thân hình màu xanh thường cắn phá ngô, lúa của bác nông dân?

+ Loại côn trùng nào cắn phá các loại rau, cây cối ?

+ Con còn biết loại côn trùng nào có hại nữa ?

+ Để phòng tránh các loại côn trùng có hại chúng ta phải làm gì ?

=> Ruồi muỗi và những loại côn trùng khác thường sống ở nơi tối tăm bẩn thỉu, đậu trên phân, trên rác thải rồi lại bay đến đậu vào thức ăn của con người. Ruồi, muỗi thường hút máu người và gia súc bị bệnh rồi đến

- Trẻ trả lời.

- Trẻ trả lời.

- Trẻ lắng nghe.

- Trẻ trả lời.

- Trẻ lắng nghe.

<p>hút máu người và gia súc lành. Đó chính là quá trình truyền bệnh của ruồi và muỗi. Do vậy ruồi, muỗi, sâu... là những loài côn trùng có hại rất nguy hiểm đối với đời sống con người và động vật vì vậy các con phải biết phòng tránh và loại bỏ chúng.</p> <p>- Cho trẻ chơi “Thi xem ai nhanh”.</p> <p>+ Cô chuẩn bị hai bức tranh có vẽ những con vật có lợi và có hại khác nhau.</p> <p>+ Chia trẻ thành hai đội chơi mỗi trẻ lần lượt chạy lên khoanh tròn những con vật có lợi, sau 3 phút đội nào khoanh được nhiều hơn, đúng hơn sẽ thắng.</p> <p>+ Cô kiểm tra kết quả cùng trẻ.</p> <p>* Hoạt động 3 : Kết thúc</p> <p>- Cho trẻ hát bài “ Chị ong nâu và em bé”.</p>	<p>- Trẻ chơi.</p> <p>- Trẻ hát.</p>
---	--------------------------------------

II. Chơi ngoài trời.

- Quan sát: Tranh con chuồn chuồn.
- TCVD: Cáo và thỏ.
- TCTD: Chơi với đồ chơi, thiết bị ngoài trời.

1. Mục đích:

- Trẻ biết các đặc điểm đặc trưng của con chuồn chuồn: các bộ phận đặc trưng (cấu tạo, cách vận động, màu sắc, thức ăn, sinh sản.); trẻ biết có nhiều loại chuồn chuồn khác nhau.
- Phát triển trí tưởng cho trẻ, phát triển thẩm mỹ và khả năng suy đoán của trẻ . Phát triển ngôn ngữ, mạch lạc cho trẻ trong việc sử dụng từ ngữ để diễn đạt sự hiểu biết của mình về con chuồn chuồn.
- Giúp trẻ có thái độ đúng với côn trùng và cảnh vật xung quanh. Giáo dục trẻ biết yêu quý và bảo vệ các loại côn trùng .

2. Chuẩn bị:

- Tranh con chuồn chuồn.

3. Tiến hành:

* Hoạt động 1 : Ổn định

- Cô cùng trẻ trò chuyện về các loài côn trùng.

* Hoạt động 2: Nội dung

- Quan sát: Tranh con chuồn chuồn.
- + Cô cho trẻ quan sát tranh con chuồn chuồn.
- + Con chuồn chuồn có đặc điểm gì ?
- + Con chuồn chuồn có lợi ích cho chúng ta như thế nào?
- + Vậy các con có được bắt chuồn chuồn không?
- => Giáo dục trẻ yêu quý và bảo vệ các loài động vật.

- TCVD: Cáo và thỏ.
- + Cô hướng dẫn trẻ cách chơi.
- + Cô cho trẻ chơi 2 – 3 lần.
- TCTD: Chơi với đồ chơi, thiết bị ngoài trời.
- + Cô cho trẻ chơi tự do.

+ Cô bao quát trẻ chơi, động viên khuyến khích những trẻ chơi còn nhút nhát.

*** Hoạt động 3: Kết thúc**

- Nhận xét, tuyên dương cả lớp.

III. Đánh giá trẻ hàng ngày.

- Sĩ số:.....

- Tình hình chung của lớp:

.....

.....

.....

.....

Thứ tư ngày 08 tháng 01 năm 2025

I. Hoạt động học: Phát triển ngôn ngữ

Kể chuyện “ Giọng hót chim Sơn ca”- Sáng tác “ Thu Hằng”

1. Mục đích:

- Trẻ hiểu được nội dung câu truyện, nhớ tên truyện, tên tác giả và tên các nhân vật trong câu chuyện. Trẻ kể lại được trình tự nội dung câu chuyện.
- Luyện kỹ năng kể chuyện rõ ràng, diễn cảm, trả lời được các câu hỏi của cô. Biết bắt ch- ớc giọng kể của các nhân vật: Giọng hót của chim sơn ca.
- Giáo dục trẻ biết yêu quý, bảo vệ, chăm sóc các loài chim.

2. Chuẩn bị:

- Hình ảnh minh họa truyện: Tranh chuyện, bài giảng điện tử: Giọng hót chim sơn ca.
- Mũ các loài chim.
- Bài hát: Khúc hát chim sơn ca, Chim vành khuyên.

3. Tiến hành hoạt động:

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>* Hoạt động1 : Gây hứng thú</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trò chuyện với trẻ về chủ đề. - Trò chuyện với trẻ về các loài chim. - Có rất nhiều loài chim các loài chim hót rất hay nh- ng chỉ có 1 loài chim hót hay nhất mỗi khi chú cất tiếng hót mọi cảnh vật xung quanh nh- lắng đọng lại để nghe tiếng hót đó là giọng hót chim sơn ca. - Các con cùng lắng nghe cô kể câu chuyện: Giọng hót chim sơn ca của tác giả Thu Thủy sáng tác nhé. <p>* Hoạt động2 : Nội dung</p> <p>- Kể chuyện:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Lần1: Cô kể diễn cảm. + Lần 2: Kể kết hợp tranh minh họa và đàm thoại, trích dẫn. + Đoạn 1: Giọng hót của sơn ca hoà quyện vào thiên nhiên. + Các con vừa nghe cô kể câu chuyện gì? + Của tác giả nào? 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ trò chuyện cùng cô. - Trẻ lắng nghe. - Trẻ lắng nghe.

<p>+ Trong câu chuyện có mấy loài chim?</p> <p>+ Loài chim nào hát hay nhất?</p> <p>+ Chim sơn ca hát nh- thế nào? Lúi lo....</p> <p>+ Mỗi khi sơn ca cất tiếng hát thì mọi cảnh vật nh- thế nào?</p> <p>+ Giảng từ khó: Róc rách là tiếng suối chảy dấy. Mê li là chim sơn ca hát rất hay.</p> <p>+ Trích: Sơn ca cất tiếng hoá rất là hay, hay đến nỗi cỏ cây, hoa lá rì rào cả tiếng suối chảy róc rách nh- muốn dừng lại để nghe giọng hát mê li ấy, tiếng hát của chim sơn ca đã lắng sâu vào thiên nhiên đất n- óc, lắng sâu vào lòng ng- ời.</p> <p>+ Đoạn 2: Sự tìm hiểu và tò mò của các loài chim về giọng hát của sơn ca.</p> <p>+ Các bạn chim cử ai đến gặp sơn ca?</p> <p>+ Chim sẻ hỏi sơn ca nh- thế nào?</p> <p>+ Sơn ca trả lời thế nào?</p> <p>+ Chim sẻ lại hỏi gì?</p> <p>+ Sơn ca trả lời ra sao?</p> <p>+ Cả bầy chim quyết định đi hỏi ai?</p> <p>+ Cô giáo hoạ mi trả lời thế nào?</p> <p>+ Trích: Các bạn chim không biết tại sao sơn ca lại có giọng hát hay đến nh- vậy nên tò mò muốn biết, cứ t- ởng rằng ông mặt trời, cô mây hồng cho sơn ca giọng hát hay. Giọng hát của sơn ca hay đến nỗi làm cho tất cả các loài chim phải tò mò suy nghĩ.</p> <p>+ Đoạn 3: Sơn ca hát bằng những âm thanh của thiên nhiên.</p> <p>+ Sáng hôm sau các bạn chim rủ nhau đi đâu?</p> <p>+ Thấy chim sơn ca đang làm gì?</p> <p>+ Sơn ca lắng nghe những gì?</p> <p>+ Rồi sau đó sơn ca làm gì?</p> <p>+ Lúc này các bạn chim mới hiểu đ- ọc gì?</p> <p>+ Cả đàn chim nh- thế nào?</p> <p>+ Trích: Khi sơn ca cất tiếng hát thì sơn ca lắng nghe các âm thanh của thiên nhiên thật kỹ: Tiếng cây cối xào xạc, tiếng suối chảy róc rách sơn ca đã hát theo những âm thanh đó vì thế mà sơn ca có giọng hát hay dấy các bé ạ.</p> <p>+ Đây là câu chuyện gì?</p> <p>+ Của tác giả nào?</p> <p>+ Giáo dục trẻ yêu quý, chăm sóc và bảo vệ các loại chim.</p> <p>- Cho trẻ kể lại chuyện (2-3 phút).</p> <p>+ Cá nhân kể 1 lần.</p> <p>+ Hỏi trẻ tên truyện? Kết hợp GD trẻ.</p> <p>- Cho trẻ xem trên máy kết hợp lời kể chuyện của cô.</p>	<p>- Trẻ trả lời.</p> <p>- Trẻ lắng nghe.</p> <p>- Trẻ trả lời.</p> <p>- Trẻ lắng nghe.</p> <p>- Trẻ trả lời.</p> <p>- Trẻ trả lời.</p> <p>- Trẻ kể chuyện.</p>
---	---

(2-3 phút). * Hoạt động 3 : Kết thúc - Cô và trẻ hát bài: Chim vành khuyên.	- Trẻ hát
--	-----------

II. Chơi ngoài trời.

- Quan sát: Tranh con ong.
- TCVD: Ròng rần lên mây.
- TCTD: Chơi tự do với sỏi, phấn, lá cây.

1. Mục đích:

- Trẻ biết các đặc điểm đặc trưng của con ong: các bộ phận đặc trưng (cấu tạo, cách vận động, màu sắc, thức ăn, sinh sản.); trẻ biết có nhiều loại ong khác nhau.
- Phát triển trí tưởng cho trẻ, phát triển thẩm mỹ và khả năng suy đoán của trẻ . Phát triển ngôn ngữ, mạch lạc cho trẻ trong việc sử dụng từ ngữ để diễn đạt sự hiểu biết của mình về con ong.
- Giúp trẻ có thái độ đúng với côn trùng và cảnh vật xung quanh. Giáo dục trẻ biết yêu quý và bảo vệ các loại côn trùng .

2. Chuẩn bị:

- Tranh con ong.

3. Tiến hành:

* Hoạt động 1: Ổn định

- Cho trẻ hát bài “ Đi chơi” và cho trẻ ra sân có bóng mát.

* Hoạt động 2: Nội dung

- Quan sát tranh con ong.
- + Cô cho trẻ quan sát tranh con ong và đàm thoại với trẻ.
- + Đây là tranh con gì?
- + Con ong thuộc nhóm nào?
- + Con ong có những đặc điểm gì?
- + Con ong có lợi cho chúng ta như thế nào?
- + Vậy con có được bắt ong không? Vì sao?
- + Cô khẳng định lại các ý kiến của trẻ.
- TCVD: Ròng rần lên mây.
- + Cô giới thiệu cách chơi, luật chơi.
- + Cô cho trẻ chơi.
- TCTD: Nhặt hoa, lá về làm đồ chơi.
- + Cô cho trẻ chơi tự do.
- + Cô bao quát trẻ chơi và xử lý những tình huống xảy ra.

* Hoạt động 3: Kết thúc

- Nhận xét, tuyên dương cả lớp.

III. Đánh giá trẻ hàng ngày.

- Sĩ số:.....

- Tình hình chung của lớp:

.....

.....

.....

.....

.....

Thứ năm ngày 09 tháng 01 năm 2025

I. Hoạt động học: Phát triển thẩm mỹ

Xé dán con bướm.

1. Mục đích :

- Trẻ biết sử dụng các kỹ năng xé tròn, dài, ... sắp xếp để tạo thành hình con bướm và bố cục hài hòa cân đối.
- Rèn kỹ năng xé dán cho trẻ.
- Giáo dục trẻ biết yêu quý sản phẩm của mình và của bạn.

2. Chuẩn bị:

- Vở tạo hình.
- Giấy màu, keo dán, khăn ẩm.

3. Tiến hành hoạt động :

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>* Bước 1 : Khởi động - Gây hứng thú</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đọc thơ: “ Ong và bướm” - Các con vừa đọc bài thơ gì? - Bài thơ nói về điều gì? (Bài thơ nói về bạn ong và bạn bướm) - Hôm nay cô sẽ cùng các con xé dán bức tranh thật đẹp về con bướm nhé! <p>* Bước 2 : Trải nghiệm kiến thức</p> <p>- Khảo sát: Thăm dò kiểm chứng, thiết lập các mối quan hệ và kiến thức:</p> <p>- Quan sát tranh:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Cô có bức tranh vẽ gì đây? + Các con có nhận xét gì về bức tranh? + Con bướm trong bức tranh được tạo ra từ nguyên liệu gì? + Phần râu con bướm cô xé dán bằng giấy màu gì? + Phần thân con bướm cô xé bằng giấy màu gì và xé như thế nào? + Cánh bướm cô xé bằng giấy màu gì? Cô xé như thế nào? + Cô trang trí con bướm như thế nào? <p>=> Khái quát: Cô xé dán con bướm bằng thân màu nâu hơi dài, 2 chiếc râu dài màu vàng, cánh bướm cô xé thành dạng hình tròn và trang trí bằng những chấm tròn màu đen lên cánh bướm. Cô sắp xếp hợp lý và dán lên giấy.</p> <p>- Cô làm mẫu:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Cô chọn giấy màu nâu xé dài nhích dần làm thân bướm, cô chọn giấy màu vàng xé dạng tròn làm 4 cánh bướm, cô xé dài làm râu bướm, cô xé chấm tròn màu 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ đọc thơ - Trẻ trả lời. <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ trả lời <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ quan sát. <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ trả lời <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ quan sát

<p>đen để trang trí lên cánh bướm. Sau đó cô xếp cân đối lên giấy và dán vào giấy.</p> <p>- Thực hành sáng tạo:</p> <p>+ Trò chuyện hỏi ý t- ởng.</p> <p>+ Cô gợi ý để trẻ xé dán nhiều con bướm đẹp, sáng tạo.</p> <p>+ Con định đặt tên cho sản phẩm của mình là gì?</p> <p>+ Trong khi trẻ xé dán cô mở đĩa nhạc các bài hát về chủ đề tạo cảm xúc cho trẻ xé dán.</p> <p>* Bước 3: Giải thích</p> <p>+ Cho trẻ bày sản phẩm cho trẻ nhận xét bài của mình của bạn.</p> <p>+ Để xé dán bức tranh này chúng mình đã làm như thế nào ?</p> <p>+ Trẻ chia sẻ với các bạn về cách xé dán để tạo ra sản phẩm đẹp.</p> <p>+ Con làm như thế nào nhỉ?</p> <p>+ Con dự định đặt tên cho bài của mình là gì?</p> <p>+ Cô nhận xét chung tuyên d- ơng trẻ.</p> <p>* Bước 4: Củng cố, áp dụng</p> <p>- Cô hỏi trẻ: Khi xé dán bức tranh con đã sử dụng những kỹ năng gì?</p> <p>- Bức tranh này sẽ dùng để làm gì?</p> <p>* Bước 5: Đánh giá</p> <p>- Trẻ chia sẻ những suy nghĩ của mình trong quá trình trang trí để tạo ra được sản phẩm đẹp.</p> <p>- Cô khen ngợi, tuyên dương cả lớp</p> <p>- Múa hát bài “ Kìa con bướm vàng”.</p> <p>- Nhận xét, kết thúc</p>	<p>- Trẻ thực hiện</p> <p>- Trẻ tr- ng bày sản phẩm</p> <p>- Trẻ trả lời</p> <p>- Trẻ múa hát.</p>
---	--

II. Chơi ngoài trời.

- Quan sát: Tranh con muỗi.
- TCVD: Mèo và chim sẻ.
- TCTD: Chơi tự do trong vườn cỏ tích.

1. Mục đích :

- Trẻ biết các đặc điểm đặc trưng của con muỗi: các bộ phận đặc trưng (cấu tạo, cách vận động, màu sắc, thức ăn, sinh sản.); trẻ biết có nhiều loại muỗi khác nhau.
- Phát triển trí tưởng cho trẻ, phát triển thẩm mỹ và khả năng suy đoán của trẻ . Phát triển ngôn ngữ, mạch lạc cho trẻ trong việc sử dụng từ ngữ để diễn đạt sự hiểu biết của mình về con muỗi.
- Giúp trẻ có thái độ đúng với côn trùng , biết con muỗi là con vật có hại.

2. Chuẩn bị:

- Tranh con muỗi.

3. Tiến hành :

* Hoạt động 1: Ôn định

- Cô cùng trẻ chơi trò chơi “ Con muỗi”.

***Hoạt động 2: Nội dung**

- Quan sát : Tranh con muỗi.
- + Cô đàm thoại với trẻ.
- + Đây là tranh con gì?
- + Con muỗi thuộc nhóm nào?
- + Con muỗi có những đặc điểm gì?
- + Con muỗi có hại cho chúng ta như thế nào?
- + Vậy con phải làm gì để tránh muỗi?
- + Cô khẳng định lại các ý kiến của trẻ.
- TCVD: Mèo và chim sẻ.
- + Cô giới thiệu tên trò chơi, cách chơi.
- + Cô kẻ 2 đường thẳng làm mặt đường. Cho 1 trẻ làm mèo còn các trẻ còn lại làm chim sẻ. Chim sẻ chạy ra đường kiếm ăn thì mèo chạy ra bắt, con chim sẻ nào chậm chân không bay kịp ra khỏi mặt đường sẽ bị mèo bắt phải ra ngoài 1 lần chơi.
- + Cho trẻ chơi.
- TCTD: Chơi tự do trong vườn cỏ tích.
- + Cô cho trẻ chơi tự do.
- + Cô bao quát trẻ chơi và xử lí tình huống xảy ra.

*** Hoạt động 3: Kết thúc**

- Nhận xét, tuyên dương cả lớp.

III. Đánh giá trẻ hàng ngày.

-Sĩ số:.....

- Tình hình chung của lớp:

.....

.....

.....

Thứ sáu ngày 10 tháng 01 năm 2025

I. Hoạt động học: Phát triển thẩm mỹ

Trò chơi âm nhạc : Xúc sắc vui nhộn (NDTT)

Nghe hát: Gọi trâu (NDKH)

1. Mục đích:

- Trẻ biết cách chơi trò chơi âm nhạc, phát triển thị giác, thính giác cho trẻ thông qua trò chơi “Xúc sắc vui nhộn” .
- Trẻ chú ý lắng nghe cô hát, cảm nhận được giai điệu của bài hát “ Gọi Trâu” nhạc và lời Thảo Linh .
- Rèn cho trẻ kỹ năng ghi nhớ, phản xạ nhanh và tự tin biểu diễn thông qua trò chơi“ Xúc sắc vui nhộn”.
- Trẻ hứng thú tham gia vào hoạt động âm nhạc.Giáo dục trẻ yêu quý bảo vệ loài động vật có ích, tránh xa những con vật gây nguy hiểm cho con người.

2.Chuẩn bị:

- Hộp quà, xúc xắc
- Hoa, cây trang trí sân khấu.
- Mũ âm nhạc theo từng đội (Gà nhép ; Mèo mi; Cún đốm).

3. Tiến hành hoạt động:

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>* Hoạt động 1 : Gây hứng thú</p> <ul style="list-style-type: none"> - Giới thiệu chương trình “ Trò chơi âm nhạc ” năm 2025 với chủ đề “ Những con vật đáng yêu” - Giới thiệu các đội tham gia: <ul style="list-style-type: none"> + Đội Gà nhép. + Đội Mèo mi. + Đội Cún đốm. <p>* Hoạt động 2: Nội dung</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chương trình của gồm 2 phần chơi: <ul style="list-style-type: none"> + Phần thứ nhất : Chung sức. + Phần thứ hai : Giai điệu thân quen - Trò chơi âm nhạc “ Xúc sắc vui nhộn”: <ul style="list-style-type: none"> + Xin mời 3 đội đến với phần chơi đầu tiên được mang tên “Chung sức”. + Đây là gì? + Xúc sắc này gọi cho các con nhớ đến trò chơi âm nhạc nào mà cô đã cho các con chơi rồi? + Mời trẻ nhắc lại cách chơi trò chơi xúc sắc vui nhộn. + Cách chơi: Khi các con tung xúc sắc lên, xúc sắc rơi xuống, mặt ngửa lên có con vật nào thì các con hãy hát, vận động hoặc bắt trước tiếng kêu.... tương ứng với con vật đó. + Luật chơi: Nếu không tìm đúng bài hát, vận động...phù hợp với hình ảnh hoặc lần tung tiếp theo mà lặp lại hình con vật thì phải tung lại. + Với hình ảnh con cá thì con sẽ làm gì? + Trẻ chơi : <ul style="list-style-type: none"> + Cô tổ chức cho trẻ chơi nhiều lần. + Trò chuyện : Trong trò chơi xúc sắc vui nhộn này con thấy những con vật nào xuất hiện? + Cô nhận xét => Cô khái quát và giáo dục trẻ yêu quý, chăm sóc và bảo vệ con vật có ích, tránh xa những con vật nguy hiểm. - Nghe hát: “Gọi Trâu” – Sáng tác : Thảo Linh <ul style="list-style-type: none"> + Phần 2 mang tên : Giai điệu thân quen + Cô đọc câu đố: <ul style="list-style-type: none"> “ Con gì ăn cỏ Đầu có 2 sừng Lỗ mũi buộc thừng Kéo cày rất giỏi” 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ lắng nghe. - Trẻ trả lời - Trẻ chơi - Trẻ trả lời

<p>+ Đúng là con trâu rồi, bây giờ cô và chúng mình cùng gọi trâu nhé</p> <p>+ Cô giới thiệu bài nghe hát “Gọi trâu” nhạc và lời Thảo Linh</p> <p>- Cô hát lần 1 : Giới thiệu tên bài, tên tác giả</p> <p>- Cô hát lần 2: Cô hát và động viên trẻ hưởng ứng bài hát cùng cô</p> <p>+ Con Trâu là động vật sống ở đâu?</p> <p>+ Con trâu giúp gì cho bác nông dân?</p> <p>>Khái quát và giáo dục trẻ: Biết chăm sóc, bảo vệ con trâu cũng như những con vật có ích, tránh xa những con vật gây nguy hiểm.</p> <p>* Hoạt động 3: Kết thúc</p> <p>- Nhận xét, kết thúc.</p>	<p>- Trẻ thực hiện</p> <p>- Trẻ trả lời.</p>
--	--

II. Chơi ngoài trời.

- Quan sát: Tranh con ruồi.
- TCVD: Kéo co.
- TCTD: Chơi với bể cát và nước.

1. Mục đích:

- Trẻ biết các đặc điểm đặc trưng của con ruồi: các bộ phận đặc trưng (cấu tạo, cách vận động, màu sắc, thức ăn, sinh sản.).
- Phát triển trí tưởng cho trẻ, phát triển thẩm mỹ và khả năng suy đoán của trẻ . Phát triển ngôn ngữ, mạch lạc cho trẻ trong việc sử dụng từ ngữ để diễn đạt sự hiểu biết của mình về con ruồi.
- Giúp trẻ có thái độ đúng với côn trùng , biết con ruồi là con vật có hại.

2. Chuẩn bị:

- Tranh con ruồi.

3. Tiến hành :

* Hoạt động 1: Ổn định

- Trò chuyện với trẻ về chủ đề.

* Hoạt động 2: Nội dung

- Quan sát tranh con ruồi.
- + Cô đàm thoại với trẻ.
- + Đây là tranh con gì?
- + Con muỗi thuộc nhóm nào?
- + Con muỗi có những đặc điểm gì?
- + Con muỗi có hại cho chúng ta như thế nào?
- + Vậy con phải làm gì để tránh muỗi?
- + Cô khẳng định lại các ý kiến của trẻ.
- TCVD: Kéo co.
- + Cô giới thiệu cách chơi, luật chơi:
- + Cô cho trẻ chơi.
- TCTD: Chơi với bể cát và nước
- + Cô cho trẻ chơi tự do.
- + Cô bao quát trẻ chơi, xử lí tình huống xảy ra.

*** Hoạt động 3: Kết thúc**

- Nhận xét, tuyên dương cả lớp.

III. Đánh giá trẻ hàng ngày.

- Sĩ số:.....

- Tình hình chung của lớp:

.....
.....
.....

*** Nhận xét của chuyên môn:**

Đã duyệt, ngày 25 tháng 12 năm 2024

TM. NHÀ TRƯỜNG



PHÓ HIỆU TRƯỞNG

Nông Thị Hương Lan